



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỲ

22

Tháng 11 - 2023

BỘ XÂY DỰNG VÀ HỘI QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VIỆT NAM KÝ KẾT BIÊN BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC GIAI ĐOẠN 2023-2028

Ngày 15/11/2023



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và Chủ tịch Trần Ngọc Chính cùng ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2023-2028 giữa Bộ Xây dựng và VUPDA



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại lễ ký kết

THÔNG TIN
**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỶ

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ HAI TƯ

22

SỐ 22-11/2023



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 5
- Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, 8
tầm nhìn đến năm 2050
- Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021- 11
2030, tầm nhìn đến năm 2050

Văn bản của địa phương

- Thái Bình: phê duyệt Đề án “Phát triển nhà ở xã hội giai 13
đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh”
- Nam Định: ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chí, quy 14
mô, tỷ lệ để tách khu đất thành dự án độc lập trên địa bàn
tỉnh
- Thái Bình: ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì 16
hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về
nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh

Khoa học công nghệ xây dựng

- Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng dự Lễ kỷ niệm 60 năm 18
Ngày thành lập Viện Khoa học công nghệ xây dựng
- Trung Quốc: đảm bảo an toàn công trường xây dựng 19
trong mùa đông
- Kiến trúc công nghệ cao thân thiện môi trường 22
- Biện pháp ứng phó với hiệu ứng đảo nhiệt đô thị tại 25
một số thành phố
- Nhà ở bền vững 28

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

BẠCH MINH TUẤN

Phó giám đốc Trung tâm

Thông tin

Ban biên tập:

ThS. ĐỖ HỮU LỰC

(Trưởng ban)

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

Thông tin

- Bộ Xây dựng và Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2023-2028 34
- Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị tổ chức lễ tri ân Ngày Nhà giáo Việt Nam 35
- Bộ Xây dựng thẩm định quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 37
- Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến năm 2045 39
- Thiết kế các khu vực dân cư định hướng đi bộ 40
- Thanh Đảo (Sơn Đông, Trung Quốc) áp dụng công nghệ để quản lý vi mô 45
- Những sáng kiến sinh thái của các siêu đô thị trên thế giới 48



Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 22/11/2023, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1456/QĐ-TTg, phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Phạm vi ranh giới quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi có diện tích tự nhiên 5.155,24 km², bao gồm toàn bộ phần lãnh thổ đất liền và phần không gian biển được xác định theo Luật biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012, Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

Mục tiêu tổng quát của Quy hoạch: Quảng Ngãi phấn đấu là tỉnh phát triển khá của cả nước, có thu nhập bình quân đầu người ít nhất bằng mức bình quân của cả nước. Nâng cao tính tự chủ và khả năng thích ứng với những biến động của nền kinh tế. Tập trung phát triển kinh tế số, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn.

Tùng bước hình thành công nghiệp xanh, công nghiệp công nghệ cao tại các khu công nghiệp và cụm công nghiệp tập trung. Xây dựng được thương hiệu về các loại hình dịch vụ chất lượng cao, với điểm nhấn là du lịch. Nhân rộng mô hình nông nghiệp áp dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn. Phát triển và hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển các đô thị xanh, đô thị thông minh.

Phấn đấu đạt được các chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Hình thành Trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất và phát triển huyện đảo Lý Sơn trở thành Trung tâm du lịch

biển - đảo.

Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân thời kỳ 2021-2030 đạt 7,25-8,25%/năm. Trong đó: tốc độ tăng trưởng của khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 4-5%/năm; tốc độ tăng trưởng của khu vực Công nghiệp đạt 8,25-9,25%/năm; tốc độ tăng trưởng của khu vực Dịch vụ đạt 10,0-11,0%/năm.

GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 7.700 - 7.900 USD.

Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều toàn tỉnh giảm bình quân 1-1,5%/năm (giai đoạn 2021-2025) và 0,5-1%/năm (giai đoạn 2026-2030).

Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu các ngành công nghiệp theo hướng xanh có sức cạnh tranh cao

Về phương hướng phát triển các ngành quan trọng của tỉnh, trong đó với ngành công nghiệp, tiếp tục khai thác những thế mạnh, tiềm năng sẵn có về các lĩnh vực công nghiệp nền tảng (với chủ lực là lọc hóa dầu, hóa chất, luyện kim và chế tạo cơ khí) và thúc đẩy phát triển các lĩnh vực này theo chiều sâu, thân thiện với môi trường và mở rộng theo chuỗi giá trị.

Đồng thời, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu các ngành công nghiệp theo hướng xanh có sức cạnh tranh cao, tạo bước đột phá để nâng cao năng suất, tăng nhanh tỷ trọng đóng góp của công nghiệp chế biến, chế tạo có giá trị gia tăng lớn.

Trong đó, phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với quy mô hợp lý, đa dạng hóa các ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp hỗ

trợ; phát triển công nghiệp sản xuất điện thân thiện với môi trường và các ngành công nghiệp gắn với kinh tế biển.

Tiếp tục chú trọng đầu tư hoàn thiện và phát triển cơ sở hạ tầng các khu vực công nghiệp quan trọng, đặc biệt là Khu kinh tế Dung Quất. Chủ động thúc đẩy mối liên kết giữa Khu kinh tế Dung Quất với Khu kinh tế mở Chu Lai để hình thành Trung tâm công nghiệp ven biển trọng điểm của khu vực duyên hải Trung Bộ và cả nước. Hình thành Trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất.

Phấn đấu phát triển du lịch thành một ngành kinh tế quan trọng

Trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ, phấn đấu phát triển du lịch thành một ngành kinh tế quan trọng, với hạt nhân Trung tâm du lịch biển - đảo Lý Sơn và du lịch trải nghiệm gắn liền với văn hóa, lịch sử và giá trị cốt lõi của Quảng Ngãi. Phát triển đa dạng các loại hình, sản phẩm du lịch như du lịch biển, đảo, núi rừng, du lịch cộng đồng, du lịch chăm sóc sức khỏe, du lịch văn hóa, tâm linh theo hướng bền vững, chất lượng cao, đẳng cấp, có giá trị gia tăng lớn; thúc đẩy du lịch thông minh gắn với định hướng chuyển đổi số trong ngành du lịch và trong các định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đầu tư phát triển hệ thống logistics theo hướng đồng bộ, hiện đại, thuận tiện, phát triển Quảng Ngãi thành trung tâm logistics trung chuyển vận tải đa phương thức kết nối khu vực miền Trung, khu vực Tây Nguyên, các nước Đông Nam Á, cũng như là một cửa ngõ vận tải hàng hóa qua biển Đông.

Phát triển thương mại theo hướng đổi mới sáng tạo, số hoá, công nghệ hoá phương thức kinh doanh; thu hút đầu tư các trung tâm dịch vụ tổng hợp, siêu thị, trung tâm thương mại và chợ tại các vùng đô thị và ven biển có khu du lịch phát triển; tiếp tục nâng cao chất lượng, đa dạng

hoá các hình thức bán buôn và bán lẻ phù hợp với nhu cầu sử dụng của từng địa phương.

Nghiên cứu, đầu tư xây dựng Tuyến cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum

Về phương án phát triển mạng lưới giao thông, bám sát định hướng của quy hoạch cấp quốc gia để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh bảo đảm đồng bộ, hiện đại, liên thông, thúc đẩy liên kết vùng.

Về đường bộ, thực hiện theo Quy hoạch mạng lưới đường bộ quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Nghiên cứu, đầu tư xây dựng Tuyến cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum khi được bổ sung vào Quy hoạch mạng lưới đường bộ quốc gia, đảm bảo về điều kiện bố trí nguồn lực và quy định hiện hành, nhằm tăng tính kết nối giữa tỉnh Quảng Ngãi với tỉnh Kon Tum nói riêng và vùng Tây Nguyên nói chung, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời trình cấp có thẩm quyền cho chủ trương thực hiện dự án Cao tốc Quảng Ngãi - Quảng Nam (CT22) trong kỳ Quy hoạch 2021 - 2030 khi tỉnh huy động đủ nguồn lực thực hiện.

Với các tuyến đường tỉnh, phấn đấu cải tạo, đầu tư nâng cấp, mở rộng 12 tuyến đường tỉnh hiện hữu và xây mới một số tuyến đường tỉnh khác đạt tối thiểu cấp III đồng bằng, đảm bảo kết nối đồng bộ giữa các địa phương trong tỉnh. Đối với những đoạn tuyến đi qua khu vực đô thị, sẽ được đầu tư theo quy hoạch xây dựng đô thị được phê duyệt.

Thực hiện theo Quy hoạch mạng lưới đường sắt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Xây dựng mới tuyến đường sắt đô thị tại Khu kinh tế Dung Quất nhằm định hướng kết nối với tỉnh Quảng Nam.

Nghiên cứu phát triển cảng hàng không, sân bay tại vị trí có tiềm năng là huyện đảo Lý Sơn khi đảm bảo các điều kiện theo quy định.

Thực hiện theo Quy hoạch tổng thể phát

triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Nâng cấp, cải tạo, khai thác hiệu quả các hạ tầng hàng hải công cộng đã có; nghiên cứu đầu tư xây dựng các trạm quản lý luồng hàng hải tại các huyện Bình Sơn, Lý Sơn và các địa phương khác có tiềm năng, phù hợp với các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành và các quy hoạch khác có liên quan, tuân thủ theo quy định của pháp luật, nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của Nhân dân.

Hình thành các bến (hàng hóa, hành khách), cảng sông theo các khu du lịch, khu - cụm công nghiệp, các dự án thu hút đầu tư và nhu cầu phát triển thực tế của địa phương, phát huy tối đa các tiềm năng kinh tế trên các vùng lãnh thổ.

Về phương án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã thời kỳ 2023 - 2030

Giai đoạn 2023-2025: tiếp tục thực hiện sắp xếp đối với các ĐVHC cấp huyện, cấp xã còn lại có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% quy định; ĐVHC cấp huyện đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 200% quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% quy định.

Giai đoạn 2026-2030: thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã còn lại có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 100% quy định; ĐVHC cấp huyện đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 200% quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về

diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% quy định.

Tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ĐVHC thực hiện theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC. Việc lập và thực hiện quy hoạch sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã ngoài tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số cần phải tính đến kết quả sắp xếp giai đoạn trước, ĐVHC ổn định từ lâu, có vị trí biệt lập, có các yếu tố đặc thù và các ĐVHC nông thôn đã được quy hoạch thành ĐVHC đô thị.

Phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi được cấp thẩm quyền phê duyệt. Việc xác định phạm vi, địa giới hành chính, tên địa lý cụ thể các ĐVHC cấp huyện, cấp xã sẽ được thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Về phương án quy hoạch hệ thống đô thị: phấn đấu đến năm 2030, phát triển hệ thống đô thị của tỉnh gồm 18 đô thị (khi đáp ứng được các điều kiện, tiêu chí theo quy định), bao gồm: 01 đô thị đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại I là thành phố Quảng Ngãi; 02 đô thị đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại III là thị xã Bình Sơn và thị xã Đức Phổ; 01 đô thị loại IV là huyện Lý Sơn; 14 đô thị loại V, trong đó, có 06 đô thị dự kiến đạt một số tiêu chí đô thị loại IV là: đô thị Di Lăng (mở rộng), Trà Xuân (mở rộng), Ba Tư (mở rộng), La Hà - Sông Vệ (mở rộng), Chợ Chùa, Mộ Đức.

Xem toàn văn tại (www.chinhphu.vn)

Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 24/11/2023, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1486/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Phạm vi lập quy hoạch bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên tỉnh Cao Bằng là 6.700,3 km²; gồm 10 đơn vị hành chính: Thành phố Cao Bằng và 09 huyện (Bảo Lạc, Bảo Lâm, Hạ Lang, Hà Quảng, Hòa An, Nguyên Bình, Quảng Hòa, Thạch An, Trùng Khánh).

Mục tiêu tổng quát của Quy hoạch phấn đấu đến năm 2030 Cao Bằng trở thành tỉnh có nền kinh tế phát triển nhanh, năng động, xanh, bền vững và toàn diện, đạt trình độ phát triển thuộc nhóm trung bình của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ; hệ thống kết cấu hạ tầng được cải thiện, nhất là giao thông liên kết nội tỉnh và liên tỉnh; công nghiệp chế biến và khai thác khoáng sản có bước phát triển mới;

Phát triển nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo; hình thành một số vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, đặc sản; kinh tế cửa khẩu, du lịch phát triển nhanh, bền vững; bảo vệ môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước và chủ động ứng phó với thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tùng bước hình thành trung tâm trung chuyển hàng hóa, logistics Việt Nam - Trung Quốc của Vùng, trung tâm giao thương kinh tế, văn hoá, đối ngoại giữa Việt Nam với các tỉnh phía Tây, Tây Nam của Trung Quốc và các nước ASEAN.

Các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội được phát triển toàn diện. Bản sắc văn hóa các dân tộc được bảo tồn và phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện

và nâng cao; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Hợp tác đối ngoại được mở rộng; quốc phòng, an ninh vững mạnh, chủ quyền biên giới quốc gia được bảo vệ vững chắc.

Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, trong đó, về kinh tế tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân thời kỳ 2021-2030 đạt 9,72%/năm.

Tỷ trọng các khu vực kinh tế trong GRDP: Nông nghiệp khoảng 12,5% GRDP; công nghiệp - xây dựng khoảng 21,7%; dịch vụ khoảng 63,3% và thuế trừ trợ cấp sản phẩm khoảng 2,5%.

GRDP bình quân/người khoảng 102 triệu đồng/người (giá hiện hành).

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 giảm bình quân trên 4,0%/năm; duy trì mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2030.

Tạo bước đột phá về phát triển hệ thống hạ tầng giao thông

Về các đột phá phát triển, có cơ chế, chính sách đột phá để tạo lập, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút được các nguồn lực, các nhà đầu tư chiến lược và các doanh nghiệp công nghệ cao, quy mô lớn để phát triển kinh tế cửa khẩu, du lịch và nông nghiệp công nghệ cao.

Tạo bước đột phá về phát triển hệ thống hạ tầng giao thông kết nối với các trung tâm kinh tế lớn của Vùng, cả nước và hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng du lịch..., tạo nền tảng phát triển nhanh, bền vững, thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển và thu nhập bình quân đầu người của Cao Bằng với các tỉnh trong Vùng và cả nước.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua công tác giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, nhất là liên kết đào tạo nguồn nhân lực

chất lượng cao trong đồng bào dân tộc thiểu số, gắn kết chặt chẽ với ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong sản xuất, đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ phát triển khu kinh tế cửa khẩu và các khu du lịch chất lượng cao của Cao Bằng.

Các nhiệm vụ trọng tâm

Quy hoạch nêu cụ thể các nhiệm vụ trọng tâm, theo đó, tập trung thu hút, khơi thông nguồn lực để đầu tư hoàn thiện, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội bảo đảm đồng bộ, hiện đại, sớm khắc phục điểm nghẽn, nút thắt về kết cấu hạ tầng.

Ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng giao thông với các tuyến cao tốc và quốc lộ đối ngoại kết nối với các địa phương lân cận và các trung tâm đô thị, kinh tế lớn của Vùng và cả nước, kết nối thuận lợi với các đầu mối giao thông quốc gia (sân bay, cảng biển); phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; hạ tầng đô thị, hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng du lịch hiện đại, thông minh, thân thiện môi trường để thúc đẩy quá trình đô thị hóa, phát triển du lịch, dịch vụ gắn với phát triển các khu kinh tế cửa khẩu.

Tập trung phát triển dịch vụ, du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn gắn với phát triển Khu kinh tế cửa khẩu, các khu du lịch và Công viên Địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng, tạo động lực tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Cao Bằng. Đẩy mạnh liên kết hoạt động du lịch với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh trong vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, nhất là Hà Giang, Lạng Sơn và Bắc Kạn; thúc đẩy hợp tác với Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây (Trung Quốc).

Tăng cường đổi mới, sáng tạo, có chính sách tạo đột phá trong phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hàng hóa, ứng

dụng công nghệ cao, sản xuất an toàn, hữu cơ, xanh, sạch, đặc sản. Phát triển nhanh và đột phá trong sản xuất nông nghiệp với các cây trồng, vật nuôi có tiềm năng, thế mạnh của Tỉnh, tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Hình thành các vùng chuyên canh gắn với chế biến, quảng bá, xây dựng thương hiệu và sản phẩm đặc trưng.

Đẩy mạnh phát triển khu kinh tế cửa khẩu hướng tới thị trường Trung Quốc và các nước lân cận trong khu vực

Về phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực quan trọng, trong đó phương hướng phát triển ngành thương mại, dịch vụ và kinh tế cửa khẩu, khai thác hiệu quả tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng); đẩy mạnh phát triển khu kinh tế cửa khẩu hướng tới thị trường Trung Quốc và các nước lân cận trong khu vực, phấn đấu đưa tỉnh Cao Bằng trở thành một trong những trung tâm giao thương của Việt Nam và khu vực ASEAN với vùng Tây Nam, Trung Quốc.

Phát triển thương mại điện tử, trung tâm thương mại, trung tâm hội chợ triển lãm, siêu thị, chuỗi cửa hàng, mạng lưới chợ và các loại hình thương mại khác theo hướng kết hợp giữa hình thức truyền thống và chuyển đổi số. Xây dựng cơ sở hạ tầng thương mại biên giới và khu kinh tế cửa khẩu theo quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Cao Bằng.

Phát triển mạnh thương mại nội địa gắn với đẩy mạnh xuất, nhập khẩu, chủ động hội nhập quốc tế. Phát triển nhanh, đồng bộ các trung tâm logistics gắn với các cửa khẩu quốc tế trở thành trung tâm dịch vụ nòng cốt trong lưu thông và phân phối hàng hóa. Phát triển hệ thống kho bãi tại các cửa khẩu phù hợp với nhu cầu và quy định, tiêu chuẩn của pháp luật.

Phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù gắn với truyền thống lịch sử, văn hóa, điều kiện tự

nhiên sẵn có

Về phương hướng phát triển ngành du lịch: phát triển du lịch xanh, gắn với giữ gìn cảnh quan sinh thái và bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của Cao Bằng.

Phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù gắn với truyền thống lịch sử, văn hóa, điều kiện tự nhiên sẵn có (như Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó, thác Bản Giốc...), tăng cường liên kết hoạt động du lịch với các trung tâm du lịch lớn của cả nước, với các tỉnh lân cận và với các tỉnh phía Tây Nam Trung Quốc, phấn đấu xây dựng tỉnh Cao Bằng thành trung tâm thu hút du lịch của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

Phát triển du lịch cảnh quan tự nhiên, khai thác có hiệu quả các giá trị di sản Công viên Địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng gắn với phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số.

Phát triển sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp sân golf; du lịch thể thao mạo hiểm, vui chơi giải trí, du lịch cộng đồng; du lịch gắn với phát triển sản phẩm OCOP.

Phát triển các dịch vụ hỗ trợ đảm bảo đáp ứng tốt nhu cầu của du khách. Phát triển mô hình làng, bản văn hoá kết hợp du lịch. Khuyến khích xây dựng các khu nghỉ sinh thái thấp tầng mang sắc thái kiến trúc của địa phương.

Phát triển kinh tế lâm nghiệp theo 3 trọng tâm

Phát triển ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản theo hướng ngày càng hiện đại và bền vững, gắn với chuyển đổi cơ cấu lao động trong nông nghiệp, nông thôn, đảm bảo an ninh lương thực, bảo vệ môi trường, sinh thái, hữu cơ, kinh tế tuần hoàn, phát thải các - bon thấp, thân thiện với môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Thu hút đầu tư và áp dụng khoa học kỹ thuật

mới, hiện đại, đặc biệt là công nghệ số, công nghệ sinh học để tăng năng suất, chất lượng, nâng cao khả năng cạnh tranh; nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, lao động và nguồn vốn. Hình thành các cơ sở chế biến nông sản quy mô lớn để gia tăng giá trị đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp của địa phương. Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực, đặc sản, đặc hữu, đặc trưng và có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Cao Bằng.

Đẩy mạnh hợp tác, liên kết, có chính sách thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp để phát triển các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp hiệu quả, tham gia sâu vào các chuỗi giá trị trong nước và toàn cầu.

Khuyến khích hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô phù hợp gắn liền với các cơ sở bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Nghiên cứu, phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, bảo tồn các nguồn gen sản vật quý của địa phương và góp phần tạo sinh kế bền vững, ổn định cho người dân. Xây dựng các trang trại sản xuất nông, lâm nghiệp tập trung, khuyến khích tại các huyện: Quảng Hòa, Trùng Khánh và Hà Quảng.

Phát triển chăn nuôi phù hợp với điều kiện sinh thái của từng vùng; đẩy mạnh chăn nuôi bò sữa theo mô hình trang trại và nông trại, khai thác hiệu quả các giống bò địa phương tập trung ở các huyện: Bảo Lâm, Hà Quảng, Trùng Khánh, Quảng Hòa. Phát triển đàn lợn, bao gồm cả lợn lai, lợn ngoại và lợn đen, giống bản địa theo thế mạnh, điều kiện từng địa phương, tập trung tại các huyện: Bảo Lâm, Hạ Lang và một số huyện khác như: Hà Quảng, Quảng Hòa, Nguyên Bình.

Phát triển kinh tế lâm nghiệp hiện đại, hiệu quả, đa mục đích, bền vững gắn với phát triển du lịch sinh thái, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và thích ứng với biến đổi khí hậu theo

03 trọng tâm:

(i) Phát triển thị trường tín chỉ các-bon;
(ii) Phát triển điện sinh khối;
(iii) Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, dược phẩm, dược liệu, gỗ và sản phẩm khác. Bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên, chú trọng phục hồi rừng tự nhiên. Phát triển hệ thống rừng đặc dụng, bảo tồn và phát huy tài nguyên rừng, đa dạng sinh học; tăng diện tích thâm canh các loại cây giống có giá trị kinh tế cao, bảo đảm hài hòa các mục tiêu về kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường, tạo việc làm và thu nhập, nâng cao sinh kế cho người dân. Chú trọng phát triển lâm nghiệp theo liên kết chuỗi từ phát triển, bảo vệ, sử dụng rừng đến chế

biến và thương mại lâm sản thông qua khuyến khích các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giữa chủ rừng với doanh nghiệp chế biến và thương mại lâm sản.

Tận dụng nuôi trồng thủy sản ở các khu vực sông ngòi và hồ chứa sẵn có theo hình thức phù hợp. Tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật vào nuôi trồng thủy sản, chú trọng đến việc sử dụng các giống mới phù hợp với điều kiện sinh thái của Tỉnh và có năng suất cao. Mở rộng diện tích nuôi một số loại đặc sản, giá trị cao.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Xem toàn văn tại (www.chinhphu.vn)

Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 24/11/2023, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1498/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo đó, phạm vi lập quy hoạch bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên tỉnh Bình Phước là 6.873,56 km², gồm 11 huyện, thị xã, thành phố.

Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2030, Bình Phước trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững, là “điểm đến hấp dẫn” của Vùng Đông Nam Bộ, có quy mô kinh tế khá dựa trên xây dựng đồng bộ nền tảng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phát triển các cụm ngành có tiềm năng tạo nhiều việc làm có thu nhập và nguồn thu ngân sách; nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, thu hẹp khoảng cách giữa nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới với đô thị.

Về mục tiêu kinh tế cụ thể, phấn đấu đến năm 2030, tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân

đạt 9%; cơ cấu kinh tế: công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 54%; thương mại - dịch vụ chiếm khoảng 35%; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản chiếm khoảng 11%. Kinh tế số chiếm tỷ trọng 30%; GRDP bình quân/người đạt 180 triệu đồng (tương đương 7.500 USD).

Tầm nhìn đến năm 2050, phấn đấu xây dựng tỉnh Bình Phước trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, phát triển giàu mạnh và văn minh, trở thành một trong những cực tăng trưởng kinh tế quan trọng của Vùng Đông Nam Bộ, tương đương các tỉnh có trình độ phát triển khá của cả nước; không gian phát triển hài hòa giữa đô thị và nông thôn; xây dựng đô thị theo hướng sinh thái, hiện đại và bền vững; xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, văn minh; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, dân tộc, con người phát triển toàn diện, môi trường sống trong lành, là “điểm đến hấp dẫn” của Vùng Đông Nam Bộ.

Về phương hướng phát triển các ngành quan trọng, Quy hoạch tỉnh Bình Phước xác

định 04 nhóm ngành: Công nghiệp; Nông, lâm nghiệp và thủy sản; Thương mại - dịch vụ; Du lịch. Cụ thể, về công nghiệp, phát triển công nghiệp nhanh và bền vững theo hướng ưu tiên các ngành có giá trị gia tăng cao như: chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, năng lượng tái tạo, vật liệu xây dựng, công nghệ thông tin,... Chú trọng nâng cao trình độ công nghệ; mở rộng và phát triển mới các khu, cụm công nghiệp.

Về nông, lâm nghiệp và thủy sản, phát triển nông nghiệp với tư duy kinh tế nông nghiệp, tiếp cận theo hướng cụm ngành, chuỗi giá trị, trên cơ sở phát huy các lợi thế so sánh, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Về thương mại - dịch vụ, phát triển thương mại dịch vụ tập trung vào các lĩnh vực phân phối, bán lẻ, vận tải, logistics. Thu hút đầu tư để phát triển kết cấu hạ tầng thương mại, dịch vụ như: trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, chợ đầu mối, chợ nông thôn. Tập trung đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư. Tích cực thúc đẩy thương mại thị trường trong nước, thương mại điện tử, tăng cường hoạt động xuất nhập khẩu và thương mại biên giới.

Về du lịch, xây dựng các sản phẩm du lịch, thương hiệu du lịch Bình Phước là điểm đến hấp dẫn, đặc sắc với nhiều địa danh, di tích lịch sử, văn hóa, sinh thái của Vùng Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. Tập trung thu hút các doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực du lịch, đặc biệt là các nhà đầu tư về hạ tầng và vận hành các cơ sở du lịch; xây dựng các khách sạn 4-5 sao, sân golf. Xây dựng và phát triển các tuyến du lịch nội địa và quốc tế, nhất là tuyến du lịch kết nối với Campuchia, Lào, Thái Lan.

Quyết định cũng đưa ra 06 nhóm giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch. Một là, giải pháp về huy động và sử dụng vốn đầu tư, tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, các nhà tài trợ để thu hút các nguồn vốn từ ngân sách trung ương, nguồn

vốn hỗ trợ ODA, vốn vay ưu đãi và các nguồn vốn hỗ trợ khác để đầu tư các dự án trọng điểm về giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục và các dự án hạ tầng xã hội khác trên địa bàn tỉnh.

Hai là, giải pháp về cơ chế, chính sách liên kết phát triển, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp liên kết vùng Đông Nam Bộ tại Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 23/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị.

Ba là, giải pháp về phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực thông qua kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp, bổ sung cơ sở vật chất để thực hiện đầy đủ và chuyên sâu, xây dựng chương trình giảng dạy phù hợp với thực tế, sử dụng những chuyên gia của doanh nghiệp hướng dẫn thực hành có kỹ năng tay nghề cao.

Bốn là, giải pháp về môi trường, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, đa dạng nguồn vốn đầu tư cho bảo vệ môi trường, nhất là đầu tư xử lý chất thải, xử lý ô nhiễm môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững.

Năm là, giải pháp về quản lý, kiểm soát phát triển đô thị và nông thôn, nâng cao chất lượng quản lý quy hoạch xây dựng, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai lập, thẩm định quy hoạch.

Sáu là, giải pháp về tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện quy hoạch, tổ chức công bố công khai quy hoạch, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong triển khai thực hiện. Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng mới quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch sử

dụng đất cấp huyện và các quy hoạch khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch, đảm bảo đồng bộ.

Tại Quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn UBND tỉnh Bình Phước trong quá trình thực hiện Quy hoạch; phối hợp với UBND tỉnh Bình Phước trong việc nghiên cứu, xây

dụng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành một số cơ chế chính sách, giải pháp, huy động và bố trí nguồn lực thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Xem toàn văn tại (www.chinhphu.vn)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Thái Bình: phê duyệt Đề án “Phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh”

Ngày 14/11/2023, UBND tỉnh Thái Bình đã có Quyết định số 2526/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “Phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh”.

Mục tiêu của Đề án: dự báo nhu cầu nhà ở của nhóm đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về cho thuê, cho thuê mua, bán nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Dự báo quỹ đất cần thiết để đáp ứng nhu cầu phát triển nhà ở xã hội tại các khu công nghiệp tập trung và các địa phương trong tỉnh Thái Bình. Xác định các chỉ tiêu phát triển nhà ở cho nhóm đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2025, giai đoạn 2026-2030. Thúc đẩy sự phát triển của thị trường bất động sản về loại hình nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Nhiệm vụ

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá và phân loại các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội cần được hỗ trợ về nhà ở.

- Xác định chỉ tiêu kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trong giai đoạn đảm bảo phù hợp với Chương trình phát triển nhà ở, Chương trình phát triển đô thị và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc điểm của tỉnh.

- Đề xuất các giải pháp phát triển nhà ở cho

các nhóm đối tượng được hưởng chính sách mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các khu công nghiệp tập trung và các địa phương trong tỉnh, đảm bảo phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, có chính sách hỗ trợ về nhà ở phù hợp với các đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội.

Nhóm đối tượng được hỗ trợ về nhà ở theo các chương trình mục tiêu

Thực hiện chương trình mục tiêu của Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013, UBND tỉnh đã ban hành đề án hỗ trợ và thường xuyên rà soát, điều chỉnh kịp thời. Đến nay, tỉnh Thái Bình đã thực hiện hỗ trợ cho 17.114 hộ gia đình người có công có nhà ở xuống cấp bao gồm: 10.955 hộ được hỗ trợ xây mới nhà ở và 6.159 hộ được hỗ trợ sửa chữa nhà ở thuộc Đề án được phê duyệt. Sau khi được hỗ trợ, nhà ở của các hộ gia đình này đã đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30 và cơ bản đạt tiêu chí 3 cứng (nền cứng, khung - tường cứng và mái cứng). Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có 8.716 hộ người có công chưa nhận được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, với 4.872 hộ cần được hỗ trợ xây mới nhà

ở và 3.844 hộ cần được hỗ trợ sửa chữa nhà ở; dự báo nhu cầu hỗ trợ về nhà ở đến năm 2025 là 3.243 hộ, giai đoạn 2026-2030 là 3.360 hộ.

Nhóm thứ hai là các hộ nghèo, UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Đề án cho vay ưu đãi và hỗ trợ làm nhà ở cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 15/8/2019, với tổng số 2.105 hộ. Tính, đến hết năm 2020, có 468 hộ được giải ngân vay vốn để xây dựng mới nhà ở (đạt 22,23%), còn lại 1.637 hộ do nhiều nguyên nhân, nên không thực hiện vay vốn hỗ trợ để làm nhà ở. Các hộ gia đình được hỗ trợ xây dựng nhà đã hoàn thành đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 24m² (đối với những hộ độc thân không nơi nương tựa, có thể xây dựng nhà ở có diện tích sử dụng nhỏ hơn nhưng không thấp hơn 18m²) và đảm bảo tiêu chí "3 cứng" (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng); tuổi thọ căn nhà từ 10 năm trở lên.

Nhóm thứ ba là các hộ gia đình thuộc khu vực nông thôn thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu. Trên địa bàn tỉnh có khoảng 5.935 hộ sống trong vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu và có khó khăn về nhà ở. Do đó trong thời gian tới, cần có biện pháp rà soát, di dời, đảm bảo tính mạng và tài sản và hỗ trợ nhà ở cho các hộ dân khi xảy ra thiên tai, biến đổi khí hậu.

Nhóm đối tượng được bố trí thuê, thuê mua, mua nhà ở xã hội

Nhóm thứ nhất là công nhân, người lao động làm việc trong Khu công nghiệp, chủ yếu tập trung trên địa bàn thành phố Thái Bình với khoảng 48.778 (ở 03 Khu công nghiệp: Phúc Khánh, Nguyễn Đức Cảnh, Sông Trà) và huyện Tiền Hải, Đông Hưng, Quỳnh Phụ với tổng số công nhân hiện nay khoảng 63.700 người (1.370 công nhân là người ngoài tỉnh); trong đó có 61.900 người đã có chỗ ở; 1.775 công nhân chưa có chỗ ở. Các công nhân hiện đang ở nhà ở của gia đình, ở trọ tại nhà người thân hoặc

thuê nhà trọ do người dân tự xây dựng gần nơi làm việc (1.775 người). Ngoài ra có khoảng 55.000 công nhân làm việc trong các cụm công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh, tình trạng về nhà ở tương tự như công nhân làm việc trong các khu công nghiệp.

Nhóm thứ hai là người thu nhập thấp khu vực đô thị. Theo ước tính tổng số người thu nhập thấp tại khu vực đô thị khoảng 22.000 người (ước tính khoảng 10% dân số đô thị), trong đó phần lớn tập trung tại thành phố Thái Bình. Một bộ phận người thu nhập thấp thuộc nhóm lao động tại địa phương đang sống chung với gia đình, có nhà ở ổn định. Một bộ phận khác là các lao động dịch vụ từ khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh, các hộ gia đình mới tách hộ hoặc lao động ngoại tỉnh tới làm việc phải ở nhờ nhà người thân hoặc thuê trọ.

Nhóm thứ ba là cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức. Theo số liệu báo cáo của các sở, ban ngành, các đơn vị tổ chức đoàn thể của tỉnh Thái Bình đến thời điểm hiện nay trên địa bàn tỉnh có 30.160 cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc. Trong số đó, số cán bộ công chức, viên chức có độ tuổi dưới 30 là 3.257 nhóm đối tượng này cơ bản đều chưa có nhà ở, hiện đang ở chung với gia đình gồm nhiều thế hệ; với độ tuổi 31-40 là 11.023 người nhóm đối tượng này cũng có tỷ lệ nhất định (ước tính khoảng 30%) chưa có nhà ở (hiện đang ở chung với gia đình) khoảng 3.300 người.

Nhóm thứ tư là sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân, hiện có 2.800 cán bộ, chiến sỹ có nhu cầu về nhà ở.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Xem toàn văn tại (www.thaibinh.gov.vn)

Nam Định: ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách khu đất thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh

Ngày 14/11/2023, UBND tỉnh Nam Định đã có Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND : ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách khu đất thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh.

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách khu đất thành dự án độc lập đối với dự án đầu tư có phần diện tích đất do Nhà nước giao đất để quản lý quy định tại Điều 8 Luật Đất đai, đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích, đất mà người đang sử dụng đất không có quyền chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai và không có tài sản gắn liền với đất mà phần diện tích đất này có vị trí nằm xen kẽ với phần diện tích đất đã nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất (sau đây gọi chung là đất do Nhà nước quản lý).

Đối tượng áp dụng: các cơ quan quản lý nhà nước trong việc giải quyết thủ tục hành chính của dự án trên địa bàn tỉnh Nam Định. Tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư kinh doanh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư tại tỉnh Nam Định.

Điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách khu đất thành dự án độc lập

Khu đất để xem xét tách thành dự án độc lập nếu đáp ứng các điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ dưới đây:

Điều kiện

- Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được phê duyệt và các quy hoạch khác có liên quan;

- Không ảnh hưởng đến việc sản xuất nông nghiệp và đời sống của khu vực liền kề;

- Không có tranh chấp, khiếu nại, vi phạm hoặc có tranh chấp, khiếu nại, vi phạm nhưng đã có văn bản giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tiêu chí

- Hình thể, kích thước khu đất không chéo méo, đảm bảo điều kiện để thực hiện dự án;

- Diện tích đất do Nhà nước quản lý phải liền thửa, không nằm xen kẽ với phần diện tích đất mà người đang sử dụng đất có quyền chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất;

- Có ít nhất một mặt tiếp giáp với đường hiện trạng hoặc đường đã được quy hoạch hoặc có đường vào khu đất; có kích thước các cạnh của khu đất phải từ 25m trở lên;

- Diện tích khu đất được tách thành dự án độc lập phải thể hiện rõ ràng về diện tích, ranh giới, loại đất trên tờ bản đồ địa chính được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Quy mô, tỷ lệ

- Đối với các dự án có quy mô dưới 5.000 m²: Diện tích đất do Nhà nước quản lý phải đảm bảo diện tích tối thiểu từ 1.500 m² trở lên và chiếm trên 50% tổng diện tích khu đất thực hiện dự án;

- Đối với các dự án có quy mô từ 5.000 m² đến dưới 10.000 m²: Diện tích đất do Nhà nước quản lý phải đảm bảo diện tích tối thiểu từ 2.500 m² trở lên và chiếm trên 40% tổng diện tích khu đất thực hiện dự án;

- Đối với các dự án có quy mô từ 10.000 m² trở lên: diện tích đất do Nhà nước quản lý chiếm trên 30% tổng diện tích khu đất thực hiện dự án;

- Đối với trường hợp mở rộng diện tích đất thực hiện dự án thì việc xác định diện tích đất do Nhà nước quản lý quy định tại điểm a, điểm

b, điểm c khoản này chỉ tính trên phần diện tích mở rộng;

- Diện tích đất do Nhà nước quản lý quy định tại điểm a, điểm b khoản này không bao gồm phần diện tích thuộc hành lang an toàn các công trình đã được công bố hoặc theo quy hoạch đã được phê duyệt.

Trường hợp tách khu đất do Nhà nước quản lý đáp ứng các điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ về diện tích quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này ảnh hưởng tới việc thực hiện các dự án đã được quy hoạch hoặc phá vỡ các quy hoạch đã được phê duyệt thì Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các đơn vị có liên quan báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu tách khu đất do Nhà nước quản lý

(nếu có) thành dự án độc lập đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư nhưng chưa được giao đất, cho thuê đất; Việc tách thành dự án độc lập phải đảm bảo theo đúng quy định của các văn bản pháp luật khác có liên quan và chỉ đạo của UBND tỉnh, không gây thất thoát ngân sách nhà nước.

Các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện theo quy định.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2023.

Xem toàn văn tại (www.namdingh.gov.vn)

Thái Bình: ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh

Ngày 17/11/2023, UBND tỉnh Thái Bình đã có Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

Những nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ về việc xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Đối tượng áp dụng của Quy chế này là các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản bao gồm: Các cơ quan nhà

nước gồm: Các sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Cục Thuế tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; Ban Quản lý Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh; UBND huyện, Thành phố; Chủ đầu tư các dự án bất động sản; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan gồm: Sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản.

Nguyên tắc phối hợp thực hiện chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

- Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Việc phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt

chẽ, thống nhất, thường xuyên.

- Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải đảm bảo đầy đủ, chính xác theo quy định.

Hình thức phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 2 Quy chế này có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu điện tử theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của nội dung, thông tin, dữ liệu đã cung cấp.

Xây dựng, duy trì hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

- Sở Xây dựng chủ trì xây dựng, duy trì hệ thống thông tin; định kỳ tiếp nhận các thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp theo quy định để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (địa chỉ website <http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>)

- Sở Xây dựng đề xuất, báo cáo UBND tỉnh về việc thu thập, cập nhật bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình phục vụ kịp thời cho công tác quản lý, phát triển kinh tế - xã hội và tổ chức thực hiện khi được chấp thuận.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 2 Quy chế này có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Sở Xây dựng: Cung cấp các thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP .

Sở Tài nguyên và Môi trường: chia sẻ, cung

cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 5 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP .

Sở Kế hoạch và Đầu tư: chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc khu vực nằm ngoài Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp hoặc khu vực giáp ranh nằm cả trong và ngoài Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Cục Thuế tỉnh: chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 7 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP .

Cục Thống kê tỉnh: chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về số liệu, kết quả, báo cáo của các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở trên địa bàn tỉnh (số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn) về Sở Xây dựng chậm nhất là 15 ngày, kể từ khi các kết quả điều tra, thống kê được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ban quản lý Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh:

- Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản thực hiện trong Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP .

UBND cấp huyện: cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 8 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP .

Chủ đầu tư dự án bất động sản: cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định khoản 9 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Sàn giao dịch bất động sản: cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 10 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP .

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2023.

Xem toàn văn tại (www.thaibinh.gov.vn)

Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng dự Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Viện Khoa học công nghệ xây dựng

Ngày 17/11/2023, Viện Khoa học công nghệ xây dựng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập (18/11/1963-18/11/2023). Tham dự buổi lễ có Thứ trưởng Bộ Xây dựng Bùi Xuân Dũng; nguyên Bộ trưởng Bộ Xây dựng Phạm Hồng Hà, các đồng chí nguyên lãnh đạo Bộ Xây dựng; lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ; đại diện các địa phương; tập thể lãnh đạo, cán bộ, viên chức lao động thuộc Viện Khoa học công nghệ xây dựng qua các thời kỳ.

Tại buổi lễ, Viện trưởng Nguyễn Hồng Hải ôn lại truyền thống vẻ vang của Viện Khoa học công nghệ xây dựng qua 60 năm xây dựng và trưởng thành và cho biết, đến nay Viện đã đạt được nhiều thành tích quan trọng, đóng góp tích cực cho công tác quản lý nhà nước và sự phát triển của Ngành xây dựng Việt Nam. Viện đã nghiên cứu, biên soạn nhiều tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng quan trọng cho ngành Xây dựng, chuyển giao được nhiều công nghệ xây dựng tiên tiến, giải pháp kỹ thuật phù hợp với điều kiện Việt Nam; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cho nhiều cán bộ nghiên cứu, cán bộ kỹ thuật, thí nghiệm viên trong toàn ngành; tham gia giải quyết nhiều vấn đề kỹ thuật tại các công trình lớn của quốc gia.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Xây dựng, Viện Khoa học công nghệ xây dựng đã có những đóng góp, hỗ trợ kỹ thuật đối với nhiều công trình lớn, quan trọng của quốc gia và đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng thời kỳ đổi mới, Huân chương Độc lập hạng Nhất, Huân chương Lao động hạng Nhất, Cờ Thi đua của Chính phủ và nhiều danh hiệu cao quý khác.

Phát biểu tại buổi lễ, thay mặt lãnh đạo Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng chúc mừng tập thể lãnh đạo, cán bộ, viên chức, người lao động Viện Khoa học công nghệ xây dựng



Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng tặng Cờ Thi đua của Bộ Xây dựng cho Viện Khoa học công nghệ xây dựng

qua các thời kỳ, nhân kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Viện.

Ghi nhận và biểu dương những thành tựu của Viện Khoa học công nghệ xây dựng trong suốt quá trình xây dựng và trưởng thành, Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng nhấn mạnh, 60 năm qua, Viện Khoa học công nghệ xây dựng không ngừng lớn mạnh, từng bước khẳng định vai trò là một trong những đơn vị nghiên cứu, tư vấn hàng đầu của ngành Xây dựng, có đóng góp quan trọng cho ngành Xây dựng nói riêng và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nói chung.

Để hiện thực hóa những định hướng, chiến lược phát triển của Viện trong giai đoạn mới, Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng chỉ đạo Viện Khoa học công nghệ xây dựng tập trung giải quyết những vấn đề khoa học kỹ thuật cấp bách đã được Bộ Xây dựng giao: hoàn thiện để trình cấp có thẩm quyền ban hành hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng nhằm đảm bảo an toàn trong thi công xây dựng, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả trong quản lý nhà nước; khuyến khích áp dụng những công nghệ khoa học tiên tiến hướng tới xanh, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, phát triển bền vững. Bên



Thủ trưởng Bùi Xuân Dũng phát biểu tại buổi lễ



Quang cảnh buổi lễ

cạnh đó, Viện cần bám sát chương trình hành động của ngành Xây dựng về an ninh xã hội và yêu cầu thực tiễn để xác định đúng mục tiêu phát triển ngắn, trung và dài hạn, phấn đấu xây dựng Viện trở thành trung tâm khoa học công nghệ lớn của ngành; phát huy những kinh nghiệm và tiềm năng sẵn có, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, chuyên gia đủ trình độ tiếp cận tiến bộ khoa học công nghệ của thế giới để áp dụng, giải quyết kịp thời các nhiệm vụ đặt ra.

Thủ trưởng Bùi Xuân Dũng cũng yêu cầu Viện tiếp tục củng cố, nâng cao vai trò hạt nhân và chất lượng hoạt động của tổ chức Đảng, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, thực hiện tốt và mở rộng tập trung dân chủ trong các hoạt động; xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh, chuyên nghiệp, đội ngũ cán bộ kỹ thuật có trình độ cao; thực hiện tốt các nhiệm vụ khoa học công nghệ quan trọng, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng cao; từng bước đẩy mạnh xây dựng

cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị hiện đại; áp dụng thành tựu của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, chuyển đổi số vào công tác quản lý, điều hành; chăm lo, nâng cao đời sống cán bộ, viên chức, người lao động của Viện.

Với truyền thống vẻ vang 60 năm, Thủ trưởng Bùi Xuân Dũng tin tưởng Viện Khoa học công nghệ xây dựng sẽ tiếp tục phát huy tốt những kinh nghiệm, thế mạnh sẵn có, không ngừng phấn đấu để trở thành trung tâm khoa học công nghệ hàng đầu của ngành, có đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo Bộ Xây dựng, Thủ trưởng Bùi Xuân Dũng tặng Cờ Thi đua của Bộ Xây dựng cho Viện Khoa học công nghệ xây dựng vì đã có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua năm 2022.

Trần Đình Hà

Trung Quốc: đảm bảo an toàn công trường xây dựng trong mùa đông

Vào mùa đông, khí hậu tại Trung Quốc nhiệt độ hạ thấp, nhiều hình thái thời tiết khắc nghiệt như gió mạnh, sóng lớn, sương mù dày đặc, tuyết lớn gia tăng, ảnh hưởng xấu đến an toàn xây dựng. Trên công trường tồn tại nhiều mối nguy hiểm tiềm ẩn, khiến công tác đảm bảo an

toàn thi công xây dựng trở nên đặc biệt khó khăn.

Tiêu chuẩn cách nhiệt

Sự thay đổi của khí hậu khi vào mùa đông khiến cho các sản phẩm bê tông buộc phải trải qua nhiều thử nghiệm khắc nghiệt hơn, để đảm bảo chất lượng bê tông, cần thực hiện các biện



Bọc cách nhiệt các bể chứa bê tông



Trải bạt che cách nhiệt cho công trường xây dựng

pháp bảo dưỡng và cách nhiệt hiệu quả.

Cách đây không lâu, dự án đang thi công Đường sắt cao tốc Thiên Tân - Uy Hải và Cầu Tế Dương bắc qua sông Hoàng Hà tại thành phố Tế Nam, tỉnh Sơn Đông đã gặp trận tuyết lớn. Các công nhân cho biết, trận tuyết đầu mùa năm nay đến sớm hơn những năm trước, tuy nhiên, bộ phận quản lý dự án đã chuẩn bị tương đối kỹ càng để ứng phó kịp thời trong các trường hợp phải thi công vào thời điểm thời tiết khắc nghiệt, nhất là trong mùa đông.

Trong phạm vi dự án, khắp nơi được phân bổ các kho bảo trì, bảo dưỡng cách nhiệt bằng bông xanh cách nhiệt như hệ thống bệ nắp, thân trụ, giá đỡ, dầm đúc sẵn, giỏ treo vật liệu..., sau khi tháo dỡ, bề mặt thân trụ được phủ màng nhựa + bạt cách nhiệt. Tại các trạm trộn bê tông, hệ thống xe bồn chứa bê tông trộn sẵn được bọc vải bông cách nhiệt hoàn chỉnh để việc tiến hành đổ rải bê tông được diễn ra bình thường, đồng thời, bề mặt trụ của cần đỡ và cốp pha cũng được quấn chặt bằng bông cách nhiệt để tránh tình trạng đóng băng. Bên cạnh đó, hệ thống bạt che được buộc chặt bên ngoài giá đỡ bằng dây sắt, mặt dưới được nén chặt và cố định bằng các bao cát, mỗi góc của khu vực nhà kính được đặt một mẫu phao khí nóng để sưởi ấm liên tục, các trạm đo nhiệt độ được bố trí tại các địa điểm quan trọng để đảm bảo nhiệt độ luôn nằm trong mức tiêu chuẩn. Các biện pháp trên đã giúp bảo vệ một cách

hiệu quả thiết bị sản xuất và môi trường xây dựng khỏi nguy cơ bị đóng băng, luôn đảm bảo nhiệt độ trong mức an toàn thi công, giúp hoạt động sản xuất, thi công xây dựng không bị trì hoãn, ngưng trệ mà diễn ra một cách thuận lợi, bình thường ngay trong cả điều kiện mưa tuyết khắc nghiệt của mùa đông.

Dự án tuyến tàu điện ngầm Thẩm Dương số 6 tỉnh Liêu Ninh, nằm ở vùng khí hậu có mùa đông kéo dài và nhiệt độ ở vùng trung tâm là rất thấp, giảm sâu đạt mức -32,9 độ C. Bởi vậy, tại địa điểm công trường được thiết kế các hầm chứa cát, sỏi với cấu trúc khép kín hoàn toàn nhằm chống lại sự xâm nhập của không khí lạnh một cách hiệu quả. Bộ phận thi công dự án tiến hành lắp đặt hệ thống vòi phun hơi nóng trong khu vực nhà máy để sưởi ấm và cung cấp nhiệt độ phù hợp cho quá trình sản xuất vật liệu và thực hiện các hoạt động xây dựng khác. Bên cạnh đó, ban quản lý dự án đã tiến hành lắp đặt hệ thống cửa cuốn ở lối ra và lối vào của địa điểm thi công để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phương tiện và đội ngũ nhân công khi ra vào, di chuyển, có thể đóng cửa lại kịp thời để đạt được hiệu quả cách nhiệt lạnh đối với không khí bên ngoài và giữ nhiệt ở bên trong, giúp các hoạt động thi công sản xuất diễn ra thuận tiện, an toàn.

Trong giai đoạn thi công xây dựng vào mùa đông, cần chú trọng đến các yếu tố: nhiệt độ tại công trường, khả năng cách nhiệt của vật liệu



Diễn tập phòng cháy chữa cháy trên công trường trong điều kiện mùa đông

và thiết bị xây dựng, cũng như việc kiểm soát chất lượng bê tông. Ngoài ra, quá trình thực hiện các hoạt động thi công, dọn dẹp, ngăn bụi sẽ làm phát sinh một lượng hơi nước nhất định, nếu nhiệt độ không đảm bảo sẽ dễ dẫn đến tình trạng đóng băng trên bề mặt, dễ khiến cho tình trạng nhân công bị trượt chân hay thương tích ngoài ý muốn xảy ra, không đảm bảo an toàn tính mạng của người lao động.

Để đảm bảo chất lượng dự án và an toàn trong hoạt động xây dựng vào mùa đông, các yêu cầu về nhiệt độ môi trường phải được kiểm soát chặt chẽ, riêng đối với các công đoạn quan trọng như hàn kết cấu thép, cách nhiệt tường bao, chống thấm, thi công công trình ươm...tiêu chuẩn nhiệt độ môi trường và chất lượng không khí càng cần được quản lý sát sao hơn nữa, cần nghiêm cấm tất cả các hoạt động xây dựng diễn ra khi điều kiện nhiệt độ không đạt yêu cầu.

Phòng chống cháy nổ

Mùa đông là giai đoạn dễ xảy ra tình trạng cháy rừng nhất do chịu ảnh hưởng của gió khô, thời tiết hanh khô ít ẩm. Đặc biệt, việc sử dụng điện, gas tại các công trường ngày càng có xu hướng gia tăng, nếu vận hành bất cẩn hoặc không đúng cách rất dễ gây ra hỏa hoạn và các sự cố, tai nạn mất an toàn khác.

Để đẩy mạnh nâng cao năng lực phòng chống cháy nổ, Ban quản lý dự án Khu công nghệ cao Yuhua Cảnh Uyển, thành phố Tây An, tỉnh Thiểm Tây đã tổ chức cuộc diễn tập

khẩn cấp, mô phỏng về ứng phó hỏa hoạn trong mùa đông tại công trường dự án. Sau khi có tín hiệu chuông báo cháy, bộ phận thi công dự án cần phản ứng một cách nhanh chóng, đồng thời các đội ứng cứu khẩn cấp cần được điều động một cách có trật tự, kịp thời, phối hợp cắt điện trực tiếp đối với khu vực xảy ra cháy nổ, tiến hành phân luồng dập lửa và giải cứu công nhân xây dựng đang bị mắc kẹt hoặc bị thương. Sau quá trình chung tay nỗ lực dập lửa, đám cháy sẽ được khống chế, đồng thời đội ngũ nhân công sẽ được sơ tán toàn bộ đến khu vực an toàn. Trong quá trình diễn tập, mỗi đội ứng cứu đã thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu quản lý kế hoạch, chủ động hành động, phân công lao động rõ ràng, chuyên môn hóa và thực hiện nhanh chóng.

Thông qua cuộc diễn tập, kiến thức và sự hiểu biết của đội ngũ nhân công dự án về an toàn cháy nổ trong mùa đông được nâng cao, năng lực cứu hộ khẩn cấp và tự chủ động cứu hộ khi xảy ra rủi ro được tăng cường, từ đó, vấn đề an toàn thi công xây dựng dự án được đảm bảo.

Mới đây, Đội cứu hỏa quận Hoài Nhu, thành phố Bắc Kinh đã phối hợp cùng Ủy ban Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn của quận và Chính quyền thị trấn Nhạn Thê đã tiến hành tổ chức cuộc diễn tập ứng phó với rủi ro cháy nổ vào mùa đông trên công trường dự án cải tạo thị trấn Nhạn Thê. Hơn 300 người, bao gồm cả lãnh đạo các đơn vị xây dựng trên quy mô được chỉ định và đội ngũ cán bộ quản lý an toàn xây dựng đều tham gia hoạt động này nhằm mục tiêu củng cố và nâng cao nhận thức của đội ngũ nhân công, quản lý xây dựng về công tác phòng chống cháy nổ trong điều kiện mùa đông. Cần tăng cường đào tạo nhân lực, đặc biệt là khu vực sinh hoạt của đội ngũ công nhân xây dựng, tuyên truyền sâu rộng về phòng cháy chữa cháy, tăng cường quản lý mạng lưới điện, cứu hỏa, không để xảy ra tai nạn cháy nổ trong lĩnh vực xây dựng.

Do đặc thù khí hậu khô hanh của mùa đông,

các công trường xây dựng cần tập trung vào việc kiểm tra mức độ an toàn hệ thống phòng chống cháy nổ tại các khu vực trọng yếu như: kho chứa nguyên vật liệu, khu sinh hoạt của nhân công, bộ phận thi công, đồng thời tăng cường công tác quản lý và ứng phó rủi ro khi hỏa hoạn xảy ra, tích cực chủ động phòng chống tỉ mỉ để hạn chế tối đa việc phát sinh nguồn lửa hoặc nguy cơ cháy nổ. Hơn nữa, công trường thi công xây dựng luôn là khu vực rất dễ xảy ra tình trạng tích tụ tĩnh điện, dễ dẫn đến cháy nổ bất thường, do đó cần nâng cao chất lượng của hệ thống phòng chống cháy nổ; nâng cao công tác bảo trì bảo dưỡng, rà soát kiểm tra phương tiện phòng cháy chữa cháy trong phạm vi các dự án để đảm bảo tính chủ động, sẵn sàng ứng phó trong trường hợp xảy ra rủi ro ngoài ý muốn.

Đồng thời, để tăng cường hơn nữa công tác phòng chống cháy nổ trong lĩnh vực xây dựng nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn, các cơ quan, đơn vị quản lý ngành cần đẩy mạnh rộng rãi công tác tuyên truyền, phổ cập, giáo dục kiến thức về phòng cháy chữa cháy cho người

dân nói chung và đội ngũ lao động trong ngành xây dựng nói riêng, thực hiện giám sát và hướng dẫn chỉ đạo tất cả các dự án đang được tiến hành trên phạm vi địa bàn của địa phương mình, đồng thời tổ chức các buổi đào tạo, diễn tập mô phỏng... để thúc đẩy nâng cao nhận thức về an toàn phòng cháy chữa cháy và chủ động ứng cứu khi có rủi ro, thực hiện giáo dục cảnh báo về các trường hợp hỏa hoạn điển hình, đồng thời phổ biến kiến thức về nguyên tắc phòng chống nguy cơ cháy nổ, phương thức sử dụng lửa và điện, cũng như biện pháp tự cứu hộ và thoát hiểm. Bên cạnh đó, tăng cường đào tạo về việc áp dụng các giải pháp kỹ thuật số trong hệ thống quản lý an toàn phòng cháy chữa cháy, nâng cao hiệu suất hoạt động của các cơ sở và thiết bị phòng cháy chữa cháy, trình độ vận hành thiết bị của nhân công, nỗ lực hạn chế mọi loại rủi ro gây hỏa hoạn, mất an toàn cháy nổ do con người gây ra.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
tháng 11/2023
ND: Ngọc Anh*

Kiến trúc công nghệ cao thân thiện môi trường

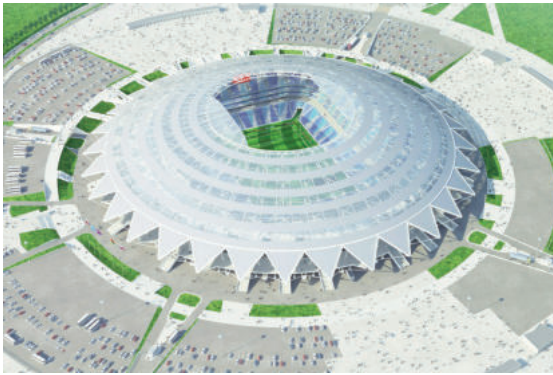
Kiến trúc công nghệ cao thân thiện môi trường hiện đã trở thành một phần của môi trường sống của tương lai. Quá trình hình thành kiến trúc này bắt nguồn từ mục tiêu đáp ứng nhu cầu về môi trường sống tiện nghi trong các tòa nhà ở và tòa nhà công cộng của thế hệ hôm nay mà không làm giảm mức độ về khả năng thụ hưởng của các thế hệ mai sau.

Sự thể hiện các mục đích phát triển bền vững trong hình thức kiến trúc dựa trên một số nguyên tắc: (1) hài hòa những yếu tố phát triển các khu dân cư, cả về mặt xã hội, kinh tế, môi trường cũng như không gian - lãnh thổ; (2) làm rõ sự kết hợp tối ưu giữa tính ổn định và tính biến đổi trong thiết kế các công trình; (3) phù hợp tự nhiên và mô phỏng sinh học khi thiết kế

công trình cấu trúc không gian; (4) thích ứng với những thách thức và rủi ro về khí hậu - tự nhiên và công nghệ; (5) mô hình hóa không gian và mô hình toán học về hình dạng của tòa nhà, tùy theo các yếu tố xác định vòng đời tòa nhà đó.

Mỗi nguyên tắc đều đảm bảo tuân thủ chiến lược phát triển bền vững trong tất cả các giai đoạn hình thành tòa nhà, từ ý tưởng thiết kế đến giai đoạn vận hành của tòa nhà/ công trình đã xây xong.

Nguyên tắc (1) được áp dụng khi tính và tối ưu hóa tác động của các yếu tố. Yếu tố xã hội tính đến nhu cầu nhân khẩu học và các nhu cầu về chức năng - xã hội của người dân. Yếu tố kinh tế đảm bảo khả năng giảm chi phí cả ở giai đoạn xây dựng và vận hành. Những điều này có



Sân vận động Samara Arena



Sân vận động Kaliningrad Arena

thể hiện thực hóa nhờ các công nghệ xây dựng tiên tiến nhất, sử dụng vật liệu hiệu quả, tổ hợp trang thiết bị kỹ thuật hiện đại.

Yếu tố không gian - lãnh thổ đòi hỏi khi xem xét thực trạng quy hoạch cần lựa chọn giải pháp quy hoạch hợp lý nhất khi tích hợp công trình được thiết kế vào môi trường hiện có. Chẳng hạn, tìm kiếm giải pháp loại bỏ sự xuất hiện các đảo nhiệt quanh khu vực xây dựng; tăng diện tích xanh, đảm bảo sự thông gió thông khí trên lãnh thổ; khả năng tiếp cận giao thông của các công trình xây dựng, có tính đến nhân khẩu học và thành phần chức năng của môi trường mới được tạo ra và được tái thiết. Những yếu tố trên giúp đưa ra một số dự báo về sự phát triển của môi trường sống, dựa trên sự cân bằng ảnh hưởng của các yếu tố.

Nguyên tắc (2) được tính đến và tuân thủ để phù hợp với việc hiện thực hóa tối đa khả năng sử dụng các yếu tố di động của lớp vỏ và cấu trúc tòa nhà/ công trình nhằm tận dụng ảnh hưởng tích cực của khí hậu bên ngoài và chiếu sáng tự nhiên. Hơn nữa, các phương án vốn có để chuyển đổi cấu trúc hình khối - không gian và lớp vỏ sẽ gia tăng “tài nguyên trữ chậm” của tòa nhà, loại tài nguyên mà theo thời gian sẽ giúp mở rộng hoặc thay đổi mục đích chức năng sử dụng của công trình theo những phương án khác với phiên bản gốc.

Nguyên tắc (3) xác định phạm vi khả năng ngày càng mở rộng, được xác lập bởi mong

muốn của khoa học là khám phá sâu hơn và chính xác hơn các mô hình cấu trúc và đời sống của thế giới thực vật - động vật. Từ những kinh nghiệm của các nhà sinh học trong sao chép hình thức hoặc giải pháp kết cấu tự nhiên, phỏng sinh học (biomimetic) tiến tới việc bắt chước các mô hình của quá trình tăng trưởng, hoạt động sống và sự sống trong tự nhiên. Rất nhiều ví dụ chứng minh khả năng tương đồng của các hệ thống và quy trình tự nhiên với những hệ thống và quy trình công nghệ và kiến trúc. Đó cũng là sự thích ứng của các hình dạng tinh với các điều kiện thay đổi (thông qua việc tạo ra các vật liệu với những thuộc tính được dự báo, lớp vỏ công trình như một lớp da “bảo hòa” các thiết bị kích thước nano...)

Nguyên tắc (4) bắt buộc phải thiết kế các cấu trúc vật chất - không gian có tính đến biến đổi khí hậu, va chạm tự nhiên và tác động nhân tạo. Việc tuân theo nguyên tắc này nhằm mục đích dự đoán sự phát triển của môi trường sống, những biến đổi có thể xảy ra và kết quả từ những thay đổi này (khả năng hiện đại hóa và tối ưu hóa).

Nguyên tắc (5) nhằm thể hiện quá trình dự đoán “hành vi” của tòa nhà như một công trình chức năng và một hệ thống nhiệt - điện thống nhất.

Trong khuôn khổ phát triển ba thành phần kinh tế, xã hội và môi trường trong khái niệm chung về phát triển bền vững, các yêu cầu đối

với chiến lược hình thành và tái thiết môi trường sống cũng như đối với kiến trúc và các hệ thống quy hoạch đô thị ngày càng rõ nét.

Xây dựng những công trình kiến trúc công nghệ cao thân thiện môi trường (cả trong giai đoạn thiết kế, xây dựng và vận hành) phải đáp ứng các yêu cầu về tiết kiệm năng lượng, nước và tài nguyên:

- Định hình tòa nhà với các giải pháp quy hoạch - hình khối tối ưu, có tính đến hướng và kích thước của tòa nhà; xem xét tác động tích cực cũng như bảo vệ tòa nhà khỏi tác động tiêu cực của khí hậu bên ngoài; sử dụng hài hòa năng lượng thụ động và chủ động của khí hậu bên ngoài, có tính đến các yêu cầu đặt ra đối với lớp vỏ công trình và những hạn chế của giải pháp kiến trúc;

- Tổ chức thu gom nước mưa trên mái nhà và mặt tiền để tưới tiêu các mảng xanh trên mái nhà, mặt tiền tòa nhà và trong nội thất;

- Phủ xanh các không gian nội thất (tạo các ốc đảo, các khu vườn) để thu không khí nóng từ bên ngoài vào mùa lạnh để thông gió;

- Sử dụng các thiết bị năng lượng phi truyền thống được tích hợp trong kiến trúc tòa nhà (các thiết bị thu năng lượng mặt trời, thiết bị tạo điện gió trên mái nhà, trên các mặt dựng...);

- Sử dụng vật liệu xây dựng - trang trí thân thiện với môi trường, không phát thải các chất độc hại;

- Trang bị cửa sổ bằng các cảm biến để điều tiết sự trao đổi không khí trong tòa nhà;

- Sử dụng các thiết bị che nắng được thiết kế cho điều kiện vi khí hậu của khu vực và có thể chuyển đổi, có tính đến mùa trong năm và thời gian trong ngày; sử dụng các kết cấu tường kính;

- Bảo vệ nhiệt (có thể thay đổi) cho các kết cấu cửa sổ;

- Trang thiết bị kỹ thuật đảm bảo an ninh khí hậu, cấp thoát nước trong tòa nhà.

Các tiêu chuẩn liên quan phải đảm bảo thực hiện các yêu cầu này. Việc xây dựng các tiêu chuẩn dựa trên cơ sở nhất định các kết quả



Sân vận động Kazan Arena

nghiên cứu của AVOK (Hội kỹ sư Nga trong lĩnh vực giữ nhiệt, thông gió thông khí, cung cấp nhiệt cho các tòa nhà và công trình) và Đại học Kiến trúc quốc gia Moskva. (trong phạm vi đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước “Đánh giá, phân tích hiệu quả của quy định pháp luật về các biện pháp môi trường nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình chuẩn bị và thực hiện các dự án thể thao quốc tế lớn”).

Dựa trên phân tích có hệ thống về khung pháp lý hiện hành của Liên bang Nga trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, các tiêu chí cơ bản, sự liên kết của các tiêu chí được xác lập; qua đó yêu cầu đối với các biện pháp nhằm giảm tác động tiêu cực đến môi trường cũng như đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các biện pháp sẽ được xác định. Hiệu quả khi ứng dụng các yêu cầu sinh thái bổ sung khi sử dụng hệ thống chúng nhận tự nguyện của xây dựng “xanh” đã được chứng minh cụ thể qua nhiều công trình dự án.

Quá trình hình thành khung pháp lý cho thiết kế kiến trúc công nghệ cao thân thiện môi trường dựa trên một số tiêu chuẩn đã được xây dựng như: STO NOSTROY 2.35.4-2011 Xây dựng xanh. Tòa nhà ở và tòa nhà công cộng. Hệ thống xếp hạng đánh giá tính bền vững của môi trường sống”; STO NOSTROY 2.35.68-2012 “Xây dựng xanh. Tòa nhà ở và tòa nhà công cộng. Tính toán đặc điểm vùng miền trong

hệ thống xếp hạng đánh giá tính bền vững của môi trường sống”; STO NOSTROY 2.35.153-2014 Xây dựng xanh. Các tòa nhà và công trình thể thao. Tính toán các đặc điểm trong hệ thống xếp hạng đánh giá tính bền vững của môi trường sống; RUSO.FS 15.0-2017 Các quy định và quy trình chứng nhận xếp hạng các tòa nhà ở và tòa nhà công cộng; RUSO.FS 1.0-2016 Quy tắc và thủ tục cấp chứng nhận xếp hạng sân vận động bóng đá; GOST R 54964-2012 Đánh giá sự phù hợp. Các yêu cầu sinh thái đối với công trình bất động sản; GOST R ISO 14031 Quản lý môi trường. Đánh giá hiệu quả môi trường. Yêu cầu chung.

Kinh nghiệm thực tế về việc chứng nhận các sân vận động bóng đá của FIFA World Cup 2018 ở Nga đã xác nhận tính đúng đắn của các học thuyết khoa học và cách tiếp cận với việc tiêu chuẩn hóa của các chuyên gia AVOK, cụ thể là các sân vận động Kazan Arena, Samara Arena, Kaliningrad Arena theo tiêu chuẩn xây dựng xanh (bền vững về môi trường) trong hệ thống chứng nhận tự nguyện RUSO. Các sân bóng đá, bao gồm cả khía cạnh sinh thái của việc tạo ra, vận hành và xử lý công trình, cụ thể là ngăn ngừa ô nhiễm môi trường trong quá trình

thi công xây dựng, xử lý chất thải xây dựng (thực hiện kế hoạch hành động về sử dụng và xử lý chất thải xây dựng có thể tái chế và tái sử dụng)

Các luật đã được thông qua của Liên bang Nga và một loạt văn bản pháp quy như Luật quy hoạch đô thị, Luật liên bang Số 184-FZ “Về quy định kỹ thuật”, Luật liên bang số 384-FZ “Quy định kỹ thuật về an toàn của các tòa nhà và công trình”, Luật Liên bang số 261-FZ “Về tiết kiệm năng lượng và tăng cường hiệu quả năng lượng và áp dụng sửa đổi đối với một số quy định pháp luật của Liên bang Nga”, và mới đây nhất là Nghị định của Chính phủ của Liên bang Nga số 1587 về Phê duyệt các tiêu chí cho các dự án phát triển bền vững (bao gồm phát triển xanh) ở Liên bang Nga và các yêu cầu đối với hệ thống xác minh các dự án phát triển bền vững (bao gồm phát triển xanh) (ngày 21/9/2021) - tất cả đều xác định nhiệm vụ chiến lược là hình thành lối kiến trúc công nghệ cao thân thiện môi trường. Xét về các yêu cầu cũng như tính chất kỹ thuật và công nghệ, đây có thể coi là kiến trúc của tương lai.

Tạp chí AVOK tháng 7/2022

ND: Lê Minh

Biện pháp ứng phó với hiệu ứng đảo nhiệt đô thị tại một số thành phố

Các phương pháp mới đã được nghiên cứu để giảm nhiệt độ đô thị đồng thời hỗ trợ các cộng đồng thích ứng với một thế giới đang nóng dần lên. Năm 2020 là năm nóng kỷ lục. Hành tinh Trái đất đã ấm lên 2°F kể từ thế kỷ XIX. Trong môi trường xây dựng với các vật liệu thường xuyên là kính, thép, nhựa đường và bê tông, các đảo nhiệt đô thị sẽ làm tăng rủi ro nhiệt. Những khu vực nghèo hơn dễ gặp rủi ro về khí hậu hơn, bởi tại các nơi này thường ít cây xanh và thiếu không gian xanh - những công cụ tăng cường sức chống chịu của đô thị trước các

hiện tượng này.

Theo ông Devanshi Purohit - Phó Giám đốc về thiết kế đô thị của Văn phòng kiến trúc CBT Architects phát biểu tại hội nghị quốc gia của Hiệp hội Quy hoạch Hoa Kỳ, nhiệt độ cao bất thường là nguyên nhân của nhiều ca tử vong nhất ở đất nước này, so với các nguyên nhân khác liên quan đến khí hậu như nước biển dâng, lũ lụt, hạn hán... Tuy nhiên, tính chất hệ trọng đó chưa được quan tâm đúng mức. Giảm hiệu ứng đảo nhiệt đô thị cần phải được coi là tâm điểm chú ý của các chuyên gia về quy



Những mái nhà sơn trắng ở New York



Dự án Bryggervangen SLA và quảng trường St. Kjelds ở Copenhagen

hoạch và thiết kế.

Ba thành phố New York, Copenhagen và Abu Dhabi đã có những sáng kiến về giải pháp mới để giảm nhiệt độ đô thị đồng thời hỗ trợ các cộng đồng thích ứng với một thế giới đang dần trở nên nóng hơn.

New York, Mỹ

Bà Daphne Lundy - Phó Giám đốc về bền vững xã hội, Văn phòng Thị trưởng thành phố New York cho biết New York đang tìm cách sử dụng các hệ thống hỗ trợ cộng đồng nhằm giảm bớt rủi ro do tác động của khí hậu. Trung bình, các thành phố có thể nóng hơn tới 22°F so với các lãnh thổ tự nhiên liền kề. Ngoài ra, trong các căn hộ và nhà ở không có điều hòa, có thể nóng hơn bên ngoài tới 20°F. Đó là lý do tại sao mỗi năm ở New York hơn 1.100 người phải nhập viện do nắng nóng và hơn 100 người tử vong.

Mức rủi ro nhiệt khác nhau tùy theo khu vực. Nhờ Chỉ số tính dễ tổn thương do nhiệt, được nghiên cứu với sự hợp tác của Đại học Columbia, các quan chức thành phố hiện hiểu rõ 3,4 triệu người dân New York rất dễ bị tổn thương. Theo bà Lundy, rủi ro dựa trên các yếu tố môi trường, còn liên quan cả tới nghèo đói và chủng tộc. Văn phòng Thị trưởng đã xác định người da đen có thu nhập thấp và người lớn tuổi có nguy cơ đau ốm hoặc tử vong cao nhất do nhiệt độ quá cao.

Năm 2017, New York đã khởi động kế

hoạch Cool Neighborhoods - kế hoạch đầu tiên của thành phố nhằm chống lại tình trạng nắng nóng cực độ và đầu tư 100 triệu USD cho hạ tầng xanh, trồng cây ở các khu vực có nhiều nguy cơ.

Trong đó, những người chỉ quanh quẩn ở nhà và gặp các vấn đề về sức khỏe thể chất và tâm lý chịu nhiều nguy cơ hơn cả. New York đang nỗ lực nâng cao tính sẵn sàng đương đầu với rủi ro thông qua đào tạo các nhân viên y tế tại nhà để hỗ trợ người lớn tuổi, giúp họ xác định các dấu hiệu sớm của căng thẳng do nhiệt độ tăng cao và bệnh tật. Thành phố cũng đã khởi động chiến dịch "Be a friend" nhằm hỗ trợ những cư dân khó tiếp cận nhất của New York. Bà Lundy cho biết, trong các đợt nắng nóng, chương trình sẽ khai thác "các kết nối sẵn có từ lâu" và kích hoạt một hệ thống trong đó mọi người kiểm tra những người hàng xóm của mình thông qua các ứng dụng tin nhắn. Biện pháp này đã chứng tỏ hiệu quả trong thời kỳ đại dịch Covid -19.

Chính quyền cho sơn trắng mái nhà của các công trình đô thị để phản xạ nhiều nhiệt hơn vào bầu khí quyển, qua đó cải thiện đáng kể khả năng làm mát; lắp đặt thiết bị điều hòa cho những người dân ít được bảo trợ xã hội, dễ bị tổn thương do nhiệt độ. Cho đến nay, đã có hơn 74 nghìn máy điều hòa không khí trong nhà được lắp đặt; gói hỗ trợ khoảng 30



Abu Dhabi - thành phố sa mạc nắng nóng

USD/tháng/máy trong những tháng nóng bức để đảm bảo việc sử dụng thực tế những máy điều hòa mới này.

Bà Lundy cũng lưu ý, những công trình xây dựng mới thường được thiết kế có tính đến khả năng chống chịu tác động của biến đổi khí hậu, tuy nhiên các thành phố chủ yếu cấu tạo từ những tòa nhà không mới, do đó theo bà, các thành phố cần “chuyển những khu dân cư cũ vào tương lai”.

Copenhagen, Đan Mạch

Ông Rasmus Astrup - Giám đốc thiết kế và đối tác của công ty thiết kế đô thị và kiến trúc cảnh quan SLA giải thích: các thành phố với tất cả các bề mặt đang bị nung nóng thực sự là một phần của vấn đề khí hậu, gia tăng tác động nhiệt và tạo ra nhiều nhiệt hơn. Bản chất tự tại và kiên cường của mỗi thành phố sẽ tạo ra những chiến lược tốt nhất để đối phó với nhiệt độ cực cao. Ông R.Astrup cho rằng thiên nhiên là thông minh nhất, bởi vậy con người cần tư duy lại về các thành phố và làm cho các thành phố trở nên thân thiện môi trường hơn.

Nhấn mạnh biến đổi khí hậu tác động tiêu cực đến đa dạng sinh học - cốt lõi của tất cả sự sống trên Trái đất, ông cũng cho rằng các giải pháp môi trường đô thị là cần thiết không chỉ để đối phó với các đảo nhiệt mà còn để duy trì đa dạng sinh học. Để góp phần giải quyết các vấn đề khí hậu như nắng nóng, lũ lụt và mất đa dạng sinh học, những dự án như

Bryggervangen SLA và quảng trường St. Kjelds ở Copenhagen là giải pháp hữu hiệu.

Đánh giá Copenhagen sẽ có khí hậu tương tự như Barcelona của Tây Ban Nha chỉ sau vài thập kỷ nữa, Astrup khẳng định cần có thêm nhiều địa điểm tương tự dự án nêu trên. Một vòng xoay tròn tại khu vực rất yếu về cảnh quan tự nhiên đã được chuyển đổi thành vùng rừng. Các kỹ sư giao thông cũng đánh giá cao dự án do nhiều làn đường dành cho xe đạp và đường tàu điện được tích hợp vào SLA. Dự án là “sự thích ứng lam - lục với khí hậu”, với kết quả tạo nên cảnh quan đa dạng sinh học giúp giảm nóng và quản lý nước mưa. Một kết quả khác - cảm nhận mới về một địa điểm cho cộng đồng ở Copenhagen. Đây là dự án thích ứng với biến đổi khí hậu mà mọi người dân đều có thể tham gia.

Abu Dhabi, UAE

Kishore Varanasi - người đứng đầu Văn phòng thiết kế đô thị, công ty CBT (UAE) đã đưa ra quan điểm về thiết kế dựa vào các dữ liệu thực tế để giải quyết các vấn đề về nhiệt: các tòa nhà, ô tô, nhựa đường đều khiến cộng đồng nóng hơn, vì vậy rất cần một chiến lược đa cấp để loại bỏ các nguồn nhiệt. Có các giải pháp trên cơ sở bóng mát, bay hơi, đối lưu và dẫn nhiệt.

Đối với Varanasi, chỉ số nhiệt toàn cầu là một công cụ hữu ích để đo nhiệt độ môi trường và tác động của mức nhiệt đó tới sức khỏe con người. Theo ông, người bình thường có thể thoải mái khi nhiệt độ lên tới 30°C (86°F), nhưng khi cao hơn thì khó mà thoải mái.

Ở Abu Dhabi, nhiệt độ mùa hè có thể rất khắc nghiệt vào buổi sáng muộn, vượt quá giới hạn chịu đựng của người dân. Để giảm căng thẳng về nhiệt, CBT đang hợp tác với các bên liên quan trong thành phố để hình thành “những con đường mát mẻ và những khu vực mát mẻ”.

Do Abu Dhabi không có đủ nước để trồng cây có bóng mát lớn, CBT đã nghiên cứu các cấu trúc kiến trúc tạo bóng mát, bảo đảm “che mát không liên tục”, tức là người đi bộ đi dọc

theo con đường sẽ ở trong bóng mát một phút và sau đó ở dưới ánh nắng trực tiếp trong một phút. Mọi người có thể chịu được một phút nắng nóng cực độ. Các kết cấu cũng được sắp xếp ở các góc khác nhau để có thể tạo bóng mát vào các thời điểm khác nhau trong ngày.

Varanasi cho biết không gian giữa các tòa nhà có thể biến thành khu vực mát mẻ thụ động mà không cần nỗ lực nhiều. Bóng mát theo chiều dọc, các bức tường xanh và lớp phủ phản chiếu ánh sáng, phun sương... giúp tạo ra

những khu vực có mức nhiệt tiện nghi và cũng có thể rất thú vị vào buổi đêm. Ông kết luận mặc dù biến đổi khí hậu là vấn đề toàn cầu nhưng các giải pháp đối với tình trạng nắng nóng cực độ phải mang tính cục bộ, quan trọng là phải hiểu rõ ngữ cảnh môi trường và kinh tế xã hội.

Nguồn: <http://www.decor.design>

ND: Lê Minh

Nhà ở bền vững

Nhà ở là một quyền của con người, nhưng nhà ở giá rẻ và cụ thể hơn là nhà ở giá rẻ bền vững ngày càng trở nên khó tiếp cận đối với người bình thường. Điều này đúng cả về nhà ở tư nhân cũng như nhà ở công cộng, vì giá nhà và tiền thuê nhà hiện đang ở mức cao nhất được ghi nhận trên toàn cầu. Điều quan trọng hơn bao giờ hết đối với các kiến trúc sư, kỹ sư, nhà phát triển và nhà quy hoạch đô thị là thiết kế và cung cấp nhà ở bền vững về mọi mặt môi trường, kinh tế, xã hội và văn hóa.

Những ngôi nhà bền vững nhằm giảm tác động đến môi trường và tác động của biến đổi khí hậu. Đây là những ngôi nhà có vật liệu sinh thái và sử dụng các hệ thống có thể tái chế và được cung cấp bằng năng lượng sạch. Ngoài ra, loại hình nhà ở này tạo điều kiện cho lối sống tôn trọng nhất với môi trường, có nghĩa là làm giảm dấu chân sinh thái.

Nhà ở bền vững trong lịch sử chủ yếu tập trung vào việc đạt được sự bền vững về môi trường, nhưng hiện nay các kiến trúc sư, kỹ sư và người dân cũng đã bắt đầu coi trọng việc thiết kế nhà ở bền vững về mặt xã hội. Vì lý do đó, có lẽ chính xác hơn khi định nghĩa nhà ở bền vững là nhà ở vừa giảm thiểu tác động đến môi trường vừa góp phần thúc đẩy công bằng

xã hội.

Lợi ích của nhà ở bền vững

Tải lượng carbon ít hơn

Lợi ích chính của nhà ở bền vững là giảm tác động tổng thể đến thế giới tự nhiên. Thiết kế các dự án nhà ở bền vững giúp giữ cho không khí, nước và đất trên hành tinh sạch hơn đồng thời bảo tồn các nguồn tài nguyên tái tạo và không tái tạo trên hành tinh của chúng ta cho các thế hệ tương lai. Giảm tải lượng carbon là kết quả của những hoạt động sau:

+ Năng lượng tái tạo. Việc áp dụng các nguồn năng lượng tái tạo và chiến lược thiết kế tiết kiệm năng lượng giúp giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, dẫn đến lượng khí thải nhà kính ít hơn và lượng khí thải carbon sạch hơn.

+ Vật liệu bền vững. Nhà ở được xây dựng từ vật liệu xây dựng có nguồn gốc hợp pháp, không độc hại và/hoặc tái chế giúp ngăn chặn việc khai thác tài nguyên quá mức, giảm sản xuất chất thải và giảm thiểu lượng khí thải liên quan đến sản xuất và vận chuyển.

Giảm chi phí vận hành

Các dự án nhà ở bền vững kết hợp các biện pháp tiết kiệm năng lượng và các yếu tố thiết kế thụ động có thêm lợi ích là giảm chi phí vận hành, cho phép chủ nhà và người thuê nhà tiết kiệm



Dự án DADA Distrikt

hóa đơn tiện ích. Ví dụ: một ngôi nhà được chứng nhận LEED thường sử dụng năng lượng ít hơn từ 20 đến 30% so với một ngôi nhà không bền vững, dẫn đến tiết kiệm năng lượng lên tới 60%.

Cải thiện chất lượng không khí trong nhà

Do sử dụng vật liệu xây dựng xanh, nhà ở bền vững có chất lượng không khí dễ thở cao hơn và cuộc sống trong lành hơn. Nhiều vật liệu và sản phẩm xây dựng thông thường có chứa các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (VOC) có xu hướng thoát khí theo thời gian và gây ô nhiễm chất lượng không khí trong nhà. Việc tiếp xúc kéo dài với các hợp chất này có thể gây ra hoặc làm trầm trọng thêm tình trạng hô hấp và thậm chí dẫn đến sự phát triển của một số bệnh ung thư.

Tăng cường tính cộng đồng & xây dựng khả năng chống chịu

Tạo ra nhà ở bền vững, giá cả phải chăng, đặc biệt là khi nói đến các dự án nhà ở công cộng cũng có thể giúp cải thiện và phục hồi các khu dân cư nghèo khó, dễ bị tổn thương. Nhà ở sử dụng năng lượng tái tạo và các biện pháp tiết kiệm năng lượng giúp giảm hóa đơn tiện ích cho người thuê nhà và giảm sự phụ thuộc vào mạng lưới năng lượng địa phương có thể không đáng tin cậy hoặc bị đánh thuế quá cao, từ đó giảm gánh nặng năng lượng cho người dân và cải thiện khả năng chống chịu của cộng đồng. Các dự án nhà ở bền vững kết hợp các khu vườn và



Dự án Urban Frontier House đã nhận chứng nhận Bạch kim LEED

chiến lược sản xuất lương thực cũng có thể giúp cải thiện khả năng chống chịu của cộng đồng trước tình trạng khan hiếm lương thực.

Các thách thức phát triển nhà ở bền vững

Tiêu chuẩn & quy định

Mặc dù các quy định, quy tắc quy hoạch/xây dựng đã có sự thay đổi trong những năm gần đây, song chúng vẫn đặt ra thách thức đối với việc phát triển các dự án nhà ở bền vững, đặc biệt là các dự án cung cấp nhà ở đa năng. Điều này đặc biệt đúng với các dự án đang tìm cách tái cơ cấu các cấu trúc hiện có không dành cho mục đích để ở thành các khu nhà ở phức hợp, vì nhiều cơ quan quy hoạch thực hiện quy hoạch dựa trên chức năng thay vì quy hoạch dựa vào hình thái.

Sự thiếu hiểu biết và không sẵn lòng thay đổi

Một trong những thách thức lớn nhất cản trở việc phê duyệt và thực hiện các dự án nhà ở bền vững là thị trường nhà ở cũng như việc các nhà đầu tư và ngành xây dựng không sẵn lòng thay đổi khi nói đến các loại dự án được hỗ trợ. Điều này đôi khi là kết quả của quan niệm sai lầm rằng nhà ở bền vững thì đắt hơn nhà ở truyền thống. Nhưng do chi phí vật liệu bền vững đã giảm trong thập kỷ qua nên việc cải thiện tính bền vững của dự án nhà ở đang dần có kết quả hoặc mất ít chi phí.



Dự án Casa Adelante 2828 16th Street

Quá trình cải tạo, chỉnh trang đô thị

Nhà ở bền vững đôi khi đi đôi với quá trình chỉnh trang đô thị. Khi nhà ở bền vững được xây dựng tại các khu đô thị hiện có, đã làm giá trị bất động sản các khu vực này trở nên hấp dẫn, điều này có thể ảnh hưởng đến bộ phận cư dân có thu nhập thấp trong khu vực. Kết quả là những cư dân này buộc phải tìm nhà ở giá phải chăng ở nơi khác, thường là ở những khu vực có điểm bền vững kém. Có thể thấy mặt trái của nhà ở bền vững gây ra sự mất cân bằng lợi ích xã hội của các tầng lớp dân cư. Để tránh gây ra sự mất cân bằng trong quá trình cải tạo đô thị, các dự án nhà bền vững cần đảm bảo cung cấp đa dạng các loại hình nhà ở: nhà dành cho nhiều hộ gia đình, nhà song lập, nhà liền kề... phù hợp với các gia đình có thu nhập thấp, nhiều thế hệ, các hộ gia đình truyền thống.

Các nguyên tắc phát triển nhà ở bền vững

Yếu tố vị trí

Vị trí và bối cảnh của một công trình được quy hoạch sẽ xác định các điều kiện môi trường mà công trình phải đối mặt cũng như các hiện tượng thiên nhiên công trình có thể tận dụng sau khi hoàn thành. Vị trí và bối cảnh là những yếu tố chính ảnh hưởng đến mọi thứ từ hướng của tòa nhà, vị trí cửa sổ và tính khả thi của một số hệ thống thiết kế thụ động nhất định cho đến vật liệu có thể được sử dụng và nguồn năng



Cảnh quan GLS - Kiến trúc sư ở San Francisco đã thiết kế cảnh quan của dự án, bao gồm một sân lớn bên trong với cây xanh kết nối với không gian mở ở hành lang lộ thiên

lượng nào sẽ hiệu quả nhất.

Việc khảo sát thực địa là rất quan trọng để tối ưu hóa tiềm năng của địa điểm và có thể hỗ trợ rất nhiều cho quá trình lập kế hoạch và thiết kế vì nó cung cấp dữ liệu cần thiết để phát triển phối hợp với các điều kiện địa lý và môi trường hiện có, giúp tối ưu hóa hiệu suất của tòa nhà và có thể giảm đáng kể lượng khí thải và chất thải phát sinh trong cả giai đoạn xây dựng và vận hành.

Thiết kế thụ động & Hiệu quả năng lượng

Nhà ở được thiết kế bền vững nhằm mục đích tiết kiệm năng lượng nhất có thể, thông qua việc thực hiện các chiến lược thiết kế thụ động hoặc các yếu tố thiết kế nhằm khai thác triệt để các lợi ích yếu tố thiên nhiên. Hai trong số các chiến lược thiết kế thụ động phổ biến nhất là thiết kế năng lượng mặt trời thụ động và thông gió thụ động.

- Thiết kế năng lượng mặt trời thụ động: là việc tạo ra một môi trường trong nhà duy trì một nhiệt độ phù hợp, dễ chịu quanh năm, sử dụng các nguồn tài nguyên miễn phí từ mặt trời, gió thông qua một thiết kế định trước. Nó có thể giảm đáng kể sự phụ thuộc vào hệ thống sưởi và làm mát cơ khí, chưa kể làm giảm hóa đơn tiền điện của gia chủ.

- Thông gió thụ động: những ngôi nhà cũ, niên đại từ đầu thế kỷ XX trở về trước thường được thiết kế thông gió thụ động. Ví dụ tại các nước phương Tây là hệ thống ống khói, lò sưởi còn phương Đông là cửa lùa, giếng trời.

Việc thực hiện các chiến lược thiết kế thụ động giúp điều chỉnh nhiệt độ và luồng không khí trong nhà mà không cần sử dụng hệ thống HVAC quá mức, dẫn đến giảm tải năng lượng. Cửa sổ, cửa ra vào và thiết bị tiết kiệm năng lượng cũng như vật liệu cách nhiệt hiệu suất cao và lắp đặt mái nhà xanh hoặc mái làm mát cũng có thể giúp giảm nhu cầu năng lượng của tòa nhà, dẫn đến chi phí vận hành thấp hơn.

Năng lượng tái tạo

Hầu hết nhà ở bền vững hiện đại cũng kết hợp một số hình thức sản xuất năng lượng tái tạo - thường là năng lượng mặt trời, hỗ trợ trong việc giảm chi phí vận hành, giảm lượng khí thải carbon và cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng, đồng thời cho phép chủ nhà và người thuê nhà hạn chế sử dụng nhiên liệu hóa thạch. Các khu dân cư bền vững thậm chí có thể thành lập các hợp tác xã năng lượng tái tạo (đây là 1 sáng kiến phi chính phủ của các cộng đồng và người dân địa phương nhằm thúc đẩy sản xuất và tiêu thụ năng lượng tái tạo), điều này có thể giúp thúc đẩy phát triển kinh tế và các cơ hội tiếp cận cộng đồng. Ví dụ, cộng đồng Schoonschip Amsterdam ở Đan Mạch sử dụng mạng lưới các tấm pin mặt trời và công nghệ “blockchain” được kết nối với nhau để trao đổi năng lượng giữa các hộ gia đình, hoạt động tương tự như một hợp tác xã năng lượng.

Sử dụng vật liệu xây dựng xanh

Vật liệu xây dựng bền vững thường được làm từ tài nguyên tái tạo tự nhiên, vật liệu tái chế hoặc kết hợp cả hai. Những vật liệu và tài nguyên xanh này phải có nguồn gốc và được quản lý có đạo đức, đồng thời quy trình sản

xuất của chúng phải có mức phát thải khí nhà kính thấp. Khi những vật liệu xây dựng này đã hết tuổi thọ hoạt động, chúng sẽ phân hủy sinh học và quay trở lại trái đất hoặc được tái chế và tái sử dụng để tạo ra các sản phẩm mới. Bất kỳ sản phẩm nào được sử dụng để xây dựng các dự án nhà ở bền vững không được bao gồm bất kỳ hóa chất, nguyên tố hoặc vật liệu nào xuất hiện trong Danh sách đỏ của Viện Tương lai Cuộc sống Quốc tế (International Living Future Institutes Red List), Danh sách Hóa chất bị cấm trong Cradle to Cradle (the Cradle to Cradle Banned Chemicals List), Danh sách minh bạch của Perkins và Will hoặc bất kỳ chất độc hại nào khác trong ngành xây dựng. Điều này đảm bảo cư dân sẽ không tiếp xúc với các hợp chất có hại hoặc độc hại và ngăn ngừa các chất độc nguy hiểm gây ô nhiễm môi trường sau khi dự án nhà ở cuối cùng bị phá bỏ.

Thích nghi với việc tái sử dụng

Xây dựng nhà ở mới thậm chí là nhà ở thân thiện với môi trường từ đầu sẽ không bao giờ bền vững bằng việc tái sử dụng và biến các tòa nhà hiện có thành khu chung cư hoặc tái sử dụng cho các mục đích khác. Phương pháp đó còn được gọi là tái sử dụng thích ứng.

Các dự án nhà ở tái sử dụng thích ứng giúp kéo dài tuổi thọ của các tòa nhà hiện có nhằm hạn chế tiêu thụ thêm tài nguyên và năng lượng, từ đó giúp giảm lượng chất thải và khí thải độc hại do môi trường xây dựng trên thế giới tạo ra. Các dự án nhà ở được cải tạo từ các tòa nhà hiện có cũng giúp thúc đẩy sự bền vững về văn hóa và xã hội theo nghĩa chúng bảo tồn giá trị lịch sử của các công trình đồng thời nâng cấp chúng để đáp ứng nhu cầu hiện tại của cộng đồng.

Các ví dụ nhà ở bền vững:

Dự án DADA Distrikt

Hoàn thành vào năm 2020, DADA Distrikt

do KOGAA thiết kế ở Cộng hòa Séc là một ví dụ đầy cảm hứng về cả nhà ở bền vững và nhà ở tái sử dụng thích ứng. Ban đầu được xây dựng để phục vụ như kho lưu trữ công nghiệp, DADA Distrikt hiện được chuyển đổi công năng thành một khu dân cư phức hợp, để đối phó với cuộc khủng hoảng nhà ở giá rẻ của đất nước. Alexandra Georgescu, người đồng sáng lập KOGAA, cho biết, thị trường địa phương thiếu nhà ở giá rẻ và do đó cần có các giải pháp phát triển thay thế để có thể nâng cao chất lượng không gian công cộng. Việc tái thiết các công trình hiện có tương đối kinh tế có thể thực hiện được thông qua nguồn tài trợ chung và phân phối dự án trực tiếp, do đó tránh được lợi tức đầu tư bổ sung cho các nhà phát triển và phí cho các đại lý bất động sản.”

Do Dự án DADA nằm dọc theo sông Svitava và giáp với các khu đất nâu nên KOGAA đã lắp đặt mái nhà xanh để giúp quản lý nước mưa chảy tràn và giảm nguy cơ lũ lụt. Khu vườn trên sân thượng này cũng giúp làm mát vào mùa hè và khuyến khích tái tạo đa dạng sinh học cho môi trường bị thiệt hại do ô nhiễm công nghiệp. Nước xám được thu thập và tái sử dụng khắp tòa nhà cho các chức năng bên trong và bên ngoài, bao gồm cả nhà vệ sinh và mục đích tưới tiêu.

Urban Frontier House

Được thiết kế bởi High Plains Architects (HPA), Urban Frontier House được chứng nhận Bạch kim LEED ở Billings, Montana đã được lên ý tưởng ngay từ đầu như một thử nghiệm về tính bền vững có thể đạt được. Dự án sau khi hoàn thành sẽ đóng vai trò như một hình mẫu giáo dục, có thể nhân rộng và có thể mở rộng cho một loại nhà ở mới có tác động thấp.

Dự án sử dụng vật liệu không độc hại, có nguồn gốc bền vững, được xây dựng trên một địa điểm của bãi đậu xe cũ. Mục tiêu chính của Urban Frontier House là chứng minh rằng có

thể xây dựng một khu dân cư khép kín, tự cung tự cấp cho các nhà ở một gia đình trên một khu đất đô thị nhỏ, vì vậy yêu cầu đầu tiên của đơn vị thiết kế là loại bỏ và tái chế nhựa đường cũ.

Để giảm lượng khí thải carbon của Urban Frontier House, một tuabin gió trực thăng đứng 1 kW và hệ thống quang điện đo thực tế 6,03 kW đã được lắp đặt. Lưới điện siêu nhỏ DC một phần giúp giảm thiểu tổn thất chuyển đổi từ hai hệ thống, cho phép ngôi nhà sản xuất nhiều năng lượng hơn mức sử dụng. Các tấm cách nhiệt có cấu trúc chồng lên nhau, các giải pháp chiếu sáng ban ngày được bố trí một cách chiến lược, hệ thống thông gió thụ động và không khí được sưởi ấm bằng ánh nắng mặt trời luân chuyển giúp ngôi nhà luôn mát mẻ vào mùa hè và ấm áp vào mùa đông mà không cần sự trợ giúp của hệ thống HVAC cơ học.

Urban Frontier House cũng hoàn toàn không phụ thuộc vào nước, hầu như 100% lượng nước trong nhà ở dạng mưa hoặc tuyết. Tất cả nước thu được sẽ được lưu trữ trong các bể ngầm có tổng dung tích 7.500 gallon, sau đó được lọc, xử lý và bơm vào nguồn nước uống được của khu dân cư. Nước xám thoát ra từ các hệ thống này sau đó được thu thập, lọc qua hệ thống lọc sinh học sơ cấp, khử trùng và tái sử dụng cho máy rửa chén, máy giặt, nhà vệ sinh và tưới tiêu.

Dự án Casa Adelante at 2828 16th Street

Được thiết kế bởi Leddy Maytum Stacy Architects (LMSA), dự án nhà ở Casa Adelante 2828 16th Street ở Quận Mission của San Francisco, một khu vực có dân cư chủ yếu là các gia đình gốc Mỹ Latinh, chứng tỏ sự bền vững về văn hóa và môi trường. Được thiết kế chú trọng đến khả năng phục hồi yếu tố văn hóa, Casa Adelante bao gồm tổng cộng 143 đơn vị nhà ở, một trung tâm chăm sóc trẻ em, phòng trưng bày nghệ thuật, phòng sinh hoạt

cộng đồng và một khu vực dành cho thanh thiếu niên. Cư dân của Casa Adelante cũng có cơ hội tự trồng lương thực vì cả tầng 7 và mái nhà đều được dành riêng cho sản xuất nông nghiệp và thực phẩm đô thị, tăng cường an ninh lương thực và khuyến khích việc giảng dạy các cách làm thực phẩm truyền thống. Ý tưởng kết hợp an ninh lương thực và nhà ở với nhau sẽ giúp giải quyết những vấn đề lớn về nhà ở hiện đang tồn tại ở nhiều nơi ở Mỹ.

Do California thường xuyên xảy ra thiên tai, Casa Adelante cũng đưa ra một loạt các biện pháp phòng ngừa và chuẩn bị sẵn sàng. Tầng trệt của tòa nhà được nâng lên trên vùng dễ bị ngập lụt và các mái nhà xanh sẽ hạn chế dòng chảy nước mưa và nước mưa được chuyển đến

hệ thống thoát nước mưa lớn ở sân trong/không gian mở của khu dân cư liền kề của tòa nhà giúp giảm nguy cơ lũ lụt. Hệ thống thông gió và lọc không khí tập trung đảm bảo rằng các khu dân cư sẽ nhận được không khí sạch ngay cả khi bầu trời tràn ngập khói từ cháy rừng. Nội thất của Casa Adelante nhận được nhiều ánh sáng tự nhiên và chủ yếu sử dụng bê tông, kim loại, vải, gỗ được FSC chứng nhận và các vật liệu bền vững khác. Tất cả các phòng ở tầng trệt của tòa nhà đều mở và kết nối với nhau để tạo điều kiện tương tác và gắn kết giữa các gia đình và thành viên cộng đồng.

<https://gbdmagazine.com/>

ND: Mai Anh

Bộ Xây dựng và Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2023-2028

Ngày 15/11/2023, Bộ Xây dựng và Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam (VUPDA) tổ chức ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2023-2028, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, đồng thời phát huy hiệu quả các hoạt động của VUPDA.

Tham dự buổi lễ, về phía Bộ Xây dựng có Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn, lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ; về phía Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam có Chủ tịch Trần Ngọc Chính và các ủy viên Ban Thường vụ Hội.

Phát biểu tại lễ ký kết, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết, trải qua 25 năm thành lập và gắn bó với sự phát triển của ngành Xây dựng, Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam đã đạt được nhiều thành tích trên các lĩnh vực quy hoạch, thiết kế đô thị, nông thôn; tư vấn và phản biện xã hội; đào tạo; nghiên cứu khoa học về quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị; đóng góp tích cực vào công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật ngành Xây dựng thông qua công tác phản biện, góp ý nhiều văn bản quy phạm pháp luật của ngành như Luật quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng, Luật Kiến trúc, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản.

VUPDA đã tích cực tham gia các Hội đồng chuyên môn quy hoạch kiến trúc, Hội đồng Khoa học về quy hoạch cho các dự án, đồ án quy hoạch xây dựng cấp Nhà nước và các đô thị lớn, tham gia tư vấn thiết kế các quy hoạch vùng, quy hoạch chung, quy hoạch hệ thống đô thị và điểm dân cư, quy hoạch chi tiết các khu chức năng đô thị, đóng góp tích cực vào thành tựu chung của ngành Xây dựng.

Tại buổi lễ, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị ghi nhận và đánh giá cao những đóng góp của



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và Chủ tịch Trần Ngọc Chính cùng ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2023-2028 giữa Bộ Xây dựng và VUPDA

Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam cho sự phát triển và hội nhập của ngành Xây dựng nói riêng, sự phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước nói chung.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị, thời gian qua, Đảng, Chính phủ đã ban hành nhiều Nghị quyết, chủ trương, chính sách liên quan đến công tác quy hoạch, phát triển đô thị, đặc biệt là Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/1/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết 148/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/1/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Do đó, với chức năng, nhiệm vụ của mình, Bộ Xây dựng và Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam cần cụ thể hóa những chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước trong các chương trình hành động của Bộ Xây dựng và của Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam, đồng thời nỗ lực tối đa để đạt được

các mục tiêu phát triển bền vững đô thị Việt Nam, qua đó khẳng định vai trò, sự đóng góp quan trọng của hệ thống đô thị trong quá trình phát triển đất nước.

Phát biểu tại lễ ký kết, Chủ tịch VUPDA Trần Ngọc Chính cảm ơn Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và các đồng chí lãnh đạo Bộ Xây dựng đã quan tâm, chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ tích cực trao đổi, thảo luận với các đơn vị thuộc VUPDA để thống nhất nội dung Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa 2 bên, trên cơ sở kết quả buổi làm việc giữa lãnh đạo Bộ Xây dựng và đoàn Chủ tịch VUPDA hồi tháng 10/2023.

Tại buổi lễ, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và Chủ tịch VUPDA Trần Ngọc Chính cùng khẳng định sự quan tâm, tăng cường hợp tác giữa Bộ Xây dựng và Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam, đồng thời chỉ đạo các đơn vị chức năng của 2 bên căn cứ vào các nội dung được ký kết, tích cực phối hợp, triển khai và thực hiện hiệu quả, đảm bảo đạt được những kết quả cụ thể. Việc phối hợp giữa Bộ Xây dựng và Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam dựa trên



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại lễ ký kết

nguyên tắc bình đẳng, công khai, dân chủ, đúng pháp luật, trên cơ sở tôn trọng, hợp tác, tạo điều kiện để 2 bên hoàn thành nhiệm vụ. Hai bên cam kết phối hợp chặt chẽ cùng xây dựng và triển khai kế hoạch, nhiệm vụ và các hoạt động hợp tác trong từng năm. Nội dung hợp tác đảm bảo phù hợp với kế hoạch thực tế, có tính khả thi, thiết thực và hiệu quả.

Trần Đình Hà

Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị tổ chức Lễ tri ân Ngày Nhà giáo Việt Nam

Sáng ngày 17/11/2023, Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (AMC) tổ chức buổi gặp mặt tri ân ngày Nhà giáo Việt Nam 20 -11. Tham dự buổi lễ có Ban Giám đốc cùng toàn thể các cán bộ giảng viên Học viện; các nguyên lãnh đạo, nguyên cán bộ giảng viên qua các thời kỳ; đại diện các đơn vị chức năng thuộc Bộ Xây dựng.

Tới dự và phát biểu tại buổi lễ, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn trân trọng ghi nhận: Trong sự lớn mạnh của ngành Xây dựng và đội ngũ cán bộ của ngành có phần đóng góp không nhỏ của Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị, với những thành tích ấn tượng

trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, với phương pháp đào tạo khoa học, kết hợp cả kiến thức lý luận và thực tiễn.

Nhấn mạnh một trong ba khâu đột phá chiến lược được xác định rõ qua các kỳ Đại hội Đảng là “phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao”, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn cho biết, với chức năng, nhiệm vụ được giao, những năm qua, Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị đã trở thành đơn vị đi đầu trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong và ngoài ngành Xây dựng, góp phần vào việc nâng cao trình độ chuyên môn,



Thủ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn phát biểu tại lễ tri ân Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11



Các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc được vinh danh tại buổi lễ

nghiệp vụ cho cán bộ ngành Xây dựng nói riêng và các Bộ, ngành khác nói chung, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

Đặc biệt thời gian vừa qua, Học viện AMC được Bộ Xây dựng tin nhiệm giao nhiệm vụ phối hợp với các đối tác để thực hiện hai dự án quốc tế: “Thành lập Trung tâm hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc về đô thị thông minh và công nghệ xây dựng” do Chính phủ Hàn Quốc tài trợ, và “Tăng cường thể chế và nâng cao năng lực cho phát triển đô thị ở Việt Nam” do cục Kinh tế liên bang Thụy Sĩ tài trợ thông qua Chương trình Định cư con người của Liên Hợp quốc (UN-Habitat). Đây là một trong những nội dung thiết thực nhằm thực hiện Quyết định số 950/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030”. Các dự án đóng góp quan trọng trong việc hỗ trợ hoàn thiện thể chế, pháp luật về phát triển đô thị thông minh, bền vững, đồng thời nâng cao năng lực của các cơ quan hoạch định chính sách, cấp quản lý tại các địa phương trên cả nước.

Để nâng cao chất lượng đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực ngành Xây dựng, Thủ trưởng Nguyễn Tường Văn đề nghị thời gian tới Học viện tiếp tục đổi mới chương trình, tài liệu giảng

dạy dựa trên các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và phù hợp với tình hình thực tiễn của các địa phương, đơn vị; đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng theo hướng bổ sung những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm thực tế cho học viên; tăng cường tập huấn văn bản quy phạm pháp luật mới để xứng đáng là “cánh tay nối dài” của Bộ Xây dựng; đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước về đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Phát biểu trong buổi lễ, TS. Trần Hữu Hà - Bí thư Đảng Ủy, Giám đốc Học viện AMC bày tỏ: để có được những kết quả đáng ghi nhận như ngày hôm nay, gần 50 năm qua, Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị luôn nhận được sự quan tâm toàn diện, sâu sắc của Chính phủ; sự chỉ đạo sát sao của Bộ Xây dựng; sự ủng hộ nhiệt tình của các cơ quan, địa phương, các tổ chức trong và ngoài nước, đã tạo cơ hội cho các thế hệ cán bộ, giảng viên Học viện chủ động, sáng tạo, vững bước đi lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học làm cơ sở cho việc hoạch định các chính sách phát triển kinh tế trong sự nghiệp đổi mới của Đảng, Nhà nước nói chung và ngành Xây dựng nói riêng.

TS. Trần Hữu Hà nhấn mạnh, với mục tiêu không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, tập

thể lãnh đạo, cán bộ, giảng viên của Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị đã và đang hướng tới việc xây dựng Học viện trở thành cơ sở hàng đầu trong đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn cán bộ ngành Xây dựng ngang tầm khu vực.

Cũng tại buổi lễ, 3 tập thể, 9 cá nhân thuộc

Học viện đã được vinh danh vì những thành tích xuất sắc trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo thời gian qua.

Lệ Minh

Bộ Xây dựng thẩm định quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065

Ngày 22/11/2023, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Đồ án quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065. Tham dự hội nghị có đại diện các Bộ, hội, hiệp hội chuyên ngành; lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị.

Báo cáo tóm tắt thuyết minh Đồ án, đại diện đơn vị tư vấn (Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia) cho biết, tỉnh Thừa Thiên Huế nằm trong Vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung, cửa ngõ của tuyến hành lang thương mại Xuyên Á Đông - Tây, kết nối Myanmar, Thái Lan, Lào, Việt Nam; nằm trên trục giao thông Bắc - Nam; có cảng biển nước sâu Chân Mây, cảng Thuận An, sân bay Phú Bài, QL1A, trục cao tốc Bắc - Nam, tuyến đường sắt xuyên Việt và bờ biển dài tạo cho tỉnh những lợi thế về kinh tế biển, về sự liên thông giữa hệ thống cửa khẩu với cảng biển nước sâu trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây, mở rộng giao lưu với các địa phương trong và ngoài nước. Thừa Thiên Huế cùng với hệ thống di sản khu vực miền Trung, ASEAN và Đông Á hình thành nên những tuyến văn hóa du lịch xuyên quốc gia, tạo đà để tỉnh phát triển trở thành trung tâm văn hóa, du lịch lớn trên các trục văn hóa Đông - Tây, Bắc - Nam.

Trong những năm qua, Thừa Thiên Huế tích

cực tham gia thực hiện các chiến lược phát triển chung của quốc gia cũng như các định hướng phát triển của Vùng Kinh tế trọng điểm Miền Trung, ngày càng khẳng định vững chắc vị thế, vai trò là cực phát triển quan trọng của quốc gia và vùng.

Ngày 10/12/2019, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 54-NQ/TW về Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó đề ra nhiều mục tiêu phát triển Thừa Thiên Huế trong giai đoạn mới. Để tạo nền tảng pháp lý cũng như cơ sở khoa học cho việc xây dựng và phát triển đô thị Thừa Thiên Huế với tầm nhìn trở thành một đô thị đặc thù trực thuộc Trung ương, việc lập quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 là đặc biệt cần thiết.

Thừa Thiên Huế được quy hoạch với tính chất là đô thị loại I, trực thuộc Trung ương có tiêu chí đặc thù; là đô thị phát triển trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cổ đô, bản sắc văn hóa Huế; đô thị đặc sắc về sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh; là cực tăng trưởng của vùng động lực miền Trung về kinh tế biển, kinh tế du lịch, trung tâm lớn của cả nước về khoa học công nghệ, giáo dục và đào tạo; trung tâm về phát triển công nghiệp và cảng biển của quốc gia; là địa bàn chiến lược về quốc phòng và an ninh khu vực miền Trung và cả nước.



Thủ trưởng Nguyễn Tường Văn phát biểu tại hội nghị



Toàn cảnh hội nghị

Về định hướng phát triển không gian, Thừa Thiên Huế sẽ phát triển mô hình “tập hợp đô thị di sản, văn hóa, cảnh quan” thành “chuỗi đô thị theo hàng lang kinh tế, hàng lang giao thông kết hợp với các trung tâm động lực”. Các đô thị được phát triển đồng bộ, có vai trò hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội, bảo tồn, phát huy giá trị đặc sắc Cố đô. Cấu trúc không gian đô thị Thừa Thiên Huế gồm “một hệ thống di sản đồng bộ - hai không gian sinh thái cảnh quan - ba hàng lang kinh tế, ba trọng điểm phát triển đô thị và bốn phân vùng quản lý phát triển”, phù hợp với định hướng của quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tại hội nghị, các thành viên Hội đồng đánh giá Báo cáo thuyết minh Đồ án đã được đơn vị tư vấn thực hiện công phu, đảm bảo chất lượng; đáp ứng các yêu cầu, quy định pháp luật hiện hành về lập đồ án quy hoạch; hồ sơ thẩm định đúng quy định; các đề xuất cơ bản đáp ứng các mục tiêu của quy hoạch. Đồ án khắc phục được những hạn chế của quy hoạch trước về phát triển hạ tầng kỹ thuật, liên kết không gian, đồng thời đề xuất nhiều định hướng có tính khả thi cao trong phát triển đô thị Thừa Thiên Huế giai đoạn tới. Bên cạnh đó, Hội đồng cũng chỉ ra một số nội dung cần rà soát, bổ sung, chỉnh sửa nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng Báo

cáo thuyết minh Đồ án: cần làm rõ hơn các giải pháp tổ chức không gian; xác định rõ các loại đất rừng để có giải pháp bảo vệ phù hợp; điều chỉnh diện tích đất cây xanh/người đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn hiện hành; lưu ý các nội dung về bảo vệ môi trường, bảo vệ hệ thống đầm phá; đánh giá tình trạng xâm nhập mặn để có định hướng giải pháp xử lý kịp thời; rà soát, đảm bảo tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

Kết luận hội nghị, Thủ trưởng Nguyễn Tường Văn đề nghị đơn vị tư vấn và UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý tại hội nghị, chú trọng rà soát, đánh giá việc triển khai các quy hoạch đã được phê duyệt, qua đó nêu rõ việc kế thừa những ưu điểm của các quy hoạch cũ; làm rõ cơ sở khoa học của các dự báo về sử dụng đất đai, bổ sung khái niệm các loại đất, các giải pháp cụ thể trong thiết kế quy hoạch phân khu; rà soát đảm bảo sự thống nhất và chính xác của các số liệu; chú ý cụ thể hóa các nguồn lực thực hiện quy hoạch; tập trung hoàn thiện hồ sơ tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ ngành và hồ sơ Đồ án để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét theo quy định.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến năm 2045

Ngày 23/11/2023, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến năm 2045. Tham dự hội nghị có đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, hội, hiệp hội chuyên ngành, lãnh đạo UBND tỉnh Đồng Nai. Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị.

Báo cáo tóm tắt thuyết minh Nhiệm vụ, đại diện đơn vị tư vấn cho biết, phạm vi lập quy hoạch gồm toàn bộ huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, với tổng diện tích 37.678ha, ranh giới cụ thể được giới hạn như sau: phía Bắc giáp huyện Long Thành và sông Đồng Nai, bên kia sông là khu vực Cát Lái thuộc thành phố Thủ Đức; phía Đông giáp huyện Long Thành và một phần khu vực Mỹ Xuân, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; phía Tây giáp huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; phía Nam giáp huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời hạn lập quy hoạch: giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030, dài hạn đến năm 2045.

Mục tiêu lập quy hoạch nhằm cụ thể hóa các định hướng quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch xây dựng vùng Thành phố Hồ Chí Minh và quy hoạch tỉnh Đồng Nai; khai thác và phát huy các tiềm năng, lợi thế nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển mới, hội nhập với sự phát triển của vùng và khu vực, thúc đẩy quá trình đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả và bền vững; hoàn thiện và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu, bảo đảm đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhà ở và hạ tầng xã hội cho cư dân đô thị; phát triển kiến trúc đô thị hiện đại, xanh, thông minh, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy.

Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới



Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn phát biểu tại hội nghị

Nhơn Trạch còn nhằm xây dựng và phát triển đô thị mới Nhơn Trạch, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân, hướng tới triển khai hiệu quả công tác quản lý chất thải, bảo vệ môi trường; nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh các điểm chưa phù hợp của quy hoạch đã được phê duyệt để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế phát triển kinh tế xã hội của địa phương; làm cơ sở để lập kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội nhằm xây dựng đô thị mới Nhơn Trạch đến năm 2030 cơ bản đạt tiêu chuẩn đô thị loại II.

Nhiệm vụ đề ra những vấn đề chính cần giải quyết trong điều chỉnh quy hoạch như: rà soát quy hoạch chung đô thị Nhơn Trạch đã phê duyệt và các quy hoạch có tính kỹ thuật, chuyên ngành đã được triển khai thực hiện trên địa bàn, rà soát, đánh giá các dự án, quy hoạch trên địa bàn đã được lập và phê duyệt; định hướng phát triển không gian đô thị, quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật và xã hội với định hướng phát triển của đô thị; nghiên cứu, cập nhật những chủ trương, định hướng quan trọng có liên quan đến quy hoạch, phát triển đô thị và phát triển kinh tế xã hội; phối hợp các chương

trình, đề án, dự án của đô thị trong một khung phát triển có tầm nhìn dài hạn và có tính thực thi cao. Bên cạnh đó, tính toán và dự báo nhu cầu dân số, đất đai để phù hợp với sự phát triển đô thị mới Nhơn Trạch, dự báo các nhu cầu phát triển ở giai đoạn mới trong bối cảnh phát triển của các đô thị lân cận như Trảng Bom, Long Thành, Thủ Đức, Tân Uyên, Dĩ An, Bà Rịa, Vũng Tàu đảm bảo phù hợp với thực tiễn phát triển, bám sát các chiến lược phát triển kinh tế xã hội, định hướng phát triển không gian tỉnh Đồng Nai.

Tại hội nghị, các chuyên gia thành viên Hội đồng nhất trí với lý do, sự cần thiết điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến năm 2045, đồng thời đóng góp nhiều ý kiến giúp đơn vị tư vấn nâng cao chất lượng Báo cáo thuyết minh Nhiệm vụ. Trong đó, cần làm rõ thêm các căn cứ pháp lý lập quy hoạch; cập nhật cơ sở pháp lý liên quan đến tổ chức, sắp xếp đơn vị hành chính; đánh giá cụ thể những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt và những nguyên nhân cụ thể của những tồn tại, bất cập đó; xác định các giai đoạn phát triển đô

thị Nhơn Trạch phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh và của vùng; chú trọng công tác quản lý, bảo vệ rừng ngập mặn, đất lâm nghiệp; bảo vệ cảnh quan các lưu vực sông trên địa bàn; cập nhật các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch tỉnh có liên quan đang được lập, phê duyệt; chú trọng công tác bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh quốc phòng.

Kết luận hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn tổng hợp các ý kiến góp ý của thành viên Hội đồng, bổ sung một số ý kiến và đề nghị đơn vị tư vấn tiếp thu đầy đủ. Trong đó, cần đặc biệt chú trọng rà soát, đánh giá việc triển khai các quy hoạch đã được phê duyệt, qua đó nêu rõ những kế thừa những ưu điểm của các quy hoạch cũ và đề xuất những định hướng điều chỉnh phù hợp; làm rõ tính chất, động lực phát triển của đô thị Nhơn Trạch; xác định rõ phạm vi ranh giới lập quy hoạch, cơ sở khoa học của tính toán, dự báo quy mô dân số; hoàn thiện hồ sơ Nhiệm vụ để UBND tỉnh Đồng Nai trình Thủ tướng Chính phủ xem xét theo quy định.

Trần Đình Hà

Thiết kế các khu vực dân cư định hướng đi bộ

Trong kỷ nguyên đô thị hóa toàn cầu, việc có tất cả các tiện ích cần thiết như cửa hàng tạp hóa, nhà hàng, trường học, văn phòng và không gian xanh trong khoảng cách đi bộ hợp lý là điều hiếm thấy, đặc biệt là ở Hoa Kỳ. Khi ô tô bắt đầu trở nên phổ biến vào nửa sau thế kỷ XX, các nhà quy hoạch đô thị bắt đầu áp dụng cách tiếp cận lấy ô tô làm trung tâm để quy hoạch phát triển, dẫn đến thói quen đi bộ của người dân giảm rõ rệt.

Trong những năm gần đây, quan điểm của người dân về thói quen đi bộ đã thay đổi đáng kể. Ô tô không còn được xem như phương tiện cá nhân quan trọng. Điều này đã dẫn đến sự

hình thành các khu phố đi bộ - một chiến lược thiết kế ưu tiên cơ sở hạ tầng dành cho người đi bộ và phát triển các khu đa năng để tạo ra các khu dân cư được kết nối và dễ dàng đi lại.

Phần lớn các khu vực dân cư đều có thể đi bộ, nhưng không phải tất cả các khu dân cư đều được thiết kế chú trọng đến khả năng đi bộ. Từ góc độ thiết kế, điều khiến các khu phố đi bộ khác biệt với các khu phố khác ở chỗ lấy con người làm trung tâm thay vì các phương tiện cơ giới, và các nhu cầu thiết yếu hàng ngày như thực phẩm, giáo dục, giải trí đều nằm trong khoảng cách đi bộ an toàn và thuận tiện, thường cách nơi ở của người dân từ 15 đến 30

phút đi bộ. Các khu dân cư định hướng đi bộ thường có nhiều nhất trong và xung quanh các thành phố cũng như các trung tâm đô thị, cũng có thể bắt gặp ở các khu vực ngoại ô.

Renee Schoonbeek, Phó Chủ tịch cấp cao của CallisonRTKL, cho biết, các thành phố bền vững nhất thực sự có khả năng phục hồi và chống chịu trước các rủi ro và tác động và bao gồm thiết kế cho phép mọi người dễ dàng đi bộ, dễ dàng tiếp cận các trung tâm văn hóa và kinh doanh quan trọng mà không gây nguy hiểm cho sức khỏe của họ. Phân tích cụ thể hơn, các khu dân cư định hướng đi bộ không có nghĩa là hoàn toàn không có phương tiện cá nhân, mà là giảm bớt sự phụ thuộc hàng ngày của người dân vào các phương tiện cơ giới mà vẫn dễ dàng tiếp cận các nhu cầu hàng ngày.

Lợi ích của các khu vực dân cư định hướng đi bộ

Ngoài việc giúp mọi người tiếp cận các tiện nghi cần thiết dễ dàng hơn, các khu dân cư có thể đi bộ còn có nhiều lợi ích khác như giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu do con người gây ra. Phần lớn những lợi ích này có thể được chia thành ba loại chính: liên quan đến môi trường, kinh tế và sức khỏe.

Lợi ích về môi trường

Giảm lượng khí thải carbon: tại Hoa Kỳ, giao thông vận tải chiếm khoảng 29% tổng lượng khí thải carbon và các phương tiện chở khách hạng nhẹ chịu trách nhiệm cho hơn một nửa con số đó. Các khu dân cư có thể đi bộ làm giảm sự phụ thuộc vào phương tiện di chuyển, do đó giảm lượng chất ô nhiễm do các phương tiện cơ giới thải ra, giúp cải thiện chất lượng không khí.

Chống lại sự bò lan đô thị: theo định nghĩa, các khu dân cư có thể đi bộ chiếm ít không gian hơn so với các khu dân cư thông thường, và không gian được tận dụng một cách hiệu quả hơn, hạn chế sự bò lan đô thị, xây dựng lãng phí và giúp bảo tồn tài nguyên.

Lợi ích kinh tế

Chi phí thấp hơn: trung bình, chi phí sở hữu ô tô chiếm từ 10 đến 30% thu nhập hàng năm của một người, trong khi phương tiện công cộng thường chiếm dưới 4%. Thực tế là các khu dân cư có thể đi bộ giúp giảm sự phụ thuộc vào ô tô và khuyến khích người dân đi bộ nhiều hơn hoặc sử dụng các phương tiện công cộng, do đó tiết kiệm tiền về lâu dài.

Nhiều cơ hội việc làm hơn: một trong những lợi ích của các khu dân cư có thể đi bộ là thúc đẩy sự phát triển các doanh nghiệp nhỏ lẻ, các cửa hàng tư nhân làm chủ. Điều này có nghĩa là cư dân có nhiều cơ hội việc làm gần nhà hơn.

Lợi ích sức khỏe

Cải thiện sức khỏe thể chất. Hầu hết các chuyên gia y tế khuyến khích mọi người nên đi bộ ít nhất 30 phút mỗi ngày vì đi bộ giúp xương chắc khỏe, cải thiện khả năng giữ thăng bằng và giữ cho phổi và tim luôn khỏe mạnh. Tóm lại, những khu dân cư có thể đi bộ giúp mọi người năng động hơn bằng cách kết hợp tập thể dục vào cuộc sống hàng ngày của họ.

Cải thiện sức khỏe tinh thần. Các nghiên cứu cho thấy đi bộ giúp giải phóng endorphin nâng cao tâm trạng và giảm mức độ căng thẳng, cả hai đều có thể làm giảm nguy cơ phát triển chứng lo âu và trầm cảm nghiêm trọng. Khu dân cư có thể đi bộ cũng giúp hạn chế cảm giác cô lập và cô đơn bằng cách tăng cường sự tương tác xã hội.

Giảm nguy cơ mắc các vấn đề về sức khỏe. Những người đi bộ thường xuyên ít có nguy cơ mắc bệnh tiểu đường, tăng huyết áp và nhiều bệnh về tim mạch, phổi. Các khu dân cư có thể đi bộ cũng có mức độ ô nhiễm không khí thấp hơn, điều này càng làm giảm nguy cơ phát triển các bệnh về đường hô hấp. Các khu dân cư có thể đi bộ cũng giúp thúc đẩy và khuyến khích xây dựng mối quan hệ giữa các cư dân, tạo nên một cộng đồng lành mạnh hơn, kết nối hơn.

Những thách thức liên quan đến các khu vực dân cư định hướng đi bộ

Tất nhiên, các khu dân cư định hướng đi bộ



Độ cao và khoảng lùi khác nhau tạo nên sự hấp dẫn dành cho người đi bộ của dự án Collection 14, đồng thời khiến nó trông giống như “một bộ sưu tập sách trên giá sách”

không phải là không có thách thức, đặc biệt là khi phải điều hướng các quy định sử dụng đất và thực tiễn phát triển hiện đại.

Giới hạn phân vùng & quy hoạch

Một số thách thức lớn nhất khi thiết kế các cộng đồng có thể đi bộ xuất phát từ những hạn chế do các quy định phân vùng của địa phương đặt ra. Các cơ quan quy hoạch đô thị trước đây luôn ưu tiên phê duyệt các dự án phát triển cho mục đích đơn năng (ví dụ: thương mại, hành chính, dân cư, công nghiệp và không gian xanh) hơn là phát triển các khu vực đa năng. Kiểu quy hoạch đô thị dựa trên chức năng này về cơ bản là mâu thuẫn với thiết kế toàn diện của các khu dân cư có thể đi bộ, vốn tìm cách tích hợp tất cả các loại hình phát triển (không có công trình công nghiệp) trong một không gian. Tuy nhiên, rào cản này có thể được khắc phục một phần thông qua việc áp dụng các quy định phân vùng theo hình thái phát triển - một sự khác biệt sẽ giúp việc phát triển các dự án hỗn hợp hoặc đa mục đích sử dụng trở nên dễ dàng hơn, miễn là chúng đáp ứng được các tiêu chuẩn về mặt hình thái. Việc phân khu theo hình thái phát triển cũng sẽ giúp việc phê duyệt các khu dân cư định hướng đi bộ trở nên dễ dàng hơn vì sẽ loại bỏ quy trình đăng ký chuyển đổi mục đích sử dụng kéo dài.

Sự chênh lệch về đô thị hóa và nhà ở



Dự án Sibley Square

Trong lịch sử, các khu đô thị nghèo trải qua quá trình đô thị hóa buộc những người dân nghèo bao gồm dân tộc thiểu số/ người da màu phải di dời nơi khác. Khi các khu dân cư có thể đi bộ được hình thành ở các khu đô thị hiện có, dẫn đến giá trị tài sản tăng lên, khiến những cư dân có thu nhập thấp ở khu vực xung quanh phải trả giá cao hơn. Kết quả là, những cư dân này buộc phải tìm nhà ở giá rẻ ở nơi khác, thường là ở những khu vực có chỉ số khả năng đi bộ thấp. Ví dụ, Portland được coi là thành phố có khả năng đi bộ cao nhờ các chính sách thiết kế tiến bộ - nhưng không phải là đối với tất cả người dân ở đây. Hầu hết các khu vực thân thiện với người đi bộ trong thành phố không thực sự dễ tiếp cận đối với các cộng đồng yếu thế và những người sống trong các khu nhà thu nhập thấp do khoảng cách xa hoặc không có sự lựa chọn phương tiện giao thông phù hợp.

Để hạn chế quá trình đô thị hóa phát triển, các khu vực dân cư định hướng đi bộ phải bao gồm nhiều lựa chọn nhà ở giá cả phải chăng ngoài nhà dành cho hộ gia đình; nhà dành cho nhiều hộ gia đình, nhà song lập, nhà liền kề và các loại nhà ở dành cho các gia đình có thu nhập thấp, nhiều thế hệ...

Thiết kế các khu vực dân cư định hướng đi bộ

Cơ sở hạ tầng dành cho người đi bộ

Đầu tiên và quan trọng nhất, các khu dân cư định hướng đi bộ phải được thiết kế xung quanh



ACC Highland campus



Dự án Infill on the Cut

cơ sở hạ tầng dành cho người đi bộ. Trong thực tế, điều này có nghĩa là đảm bảo vỉa hè và lối đi đủ rộng để đáp ứng lượng người đi bộ đông đúc và các thiết bị hỗ trợ di chuyển, thiết lập làn đường dành riêng cho xe đạp để đảm bảo an toàn cho người đi xe đạp, lắp đặt các công cụ tìm đường như bản đồ, biển chỉ dẫn để tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều hướng; thiết lập các khu vực nghỉ ngơi có mái che để bảo vệ người dân trước các yếu tố thời tiết.

Cơ sở hạ tầng thân thiện với người đi bộ cũng có nghĩa là thiết kế các đường phố được kết nối tốt với nhiều nút giao thông. Điều này giúp giảm thời gian đi lại và đảm bảo có nhiều cách để đi từ nơi này đến nơi khác. Người dân sẽ chọn đi bộ nếu họ cảm thấy an toàn, thoải mái và dễ dàng khi băng qua các con phố.

Nhà ở giá cả phải chăng và đa dạng

Để tránh những cư dân có thu nhập thấp và các gia đình dễ bị tổn thương không được ở trong các khu dân cư có thể đi bộ, nên cung cấp nhiều lựa chọn nhà ở khác nhau phù hợp mọi thành phần kinh tế và cơ cấu gia đình.

Tiện ích đa dạng

Một khu dân cư định hướng đi bộ cần phải có nhiều địa điểm cung cấp đa dạng tiện ích cho người dân từ giải trí đến nhu cầu thiết yếu để khuyến khích mọi người đi bộ trải nghiệm. Hơn nữa, một khu dân cư định hướng đi bộ không nên hoàn toàn cách biệt, nghĩa là người dân có thể dễ dàng tiếp cận các loại hình giao

thông công cộng như xe buýt, tàu điện ngầm. Điều này giúp ngăn ngừa cảm giác bị cô lập và giúp tạo điều kiện thuận lợi cho tăng trưởng kinh tế trong nội khu.

Không gian xanh

Điều mà nhiều khu đô thị còn thiếu là khả năng tiếp cận đầy đủ không gian xanh. Khi thiết kế một cộng đồng định hướng đi bộ, cần chú ý bao gồm công viên và vườn công cộng, hoặc lắp đặt mái nhà xanh, vườn trên sân thượng và tường xanh nếu không gian hiện có bị hạn chế. Các nghiên cứu cho thấy sự gắn gũi và khả năng tiếp cận không gian xanh giúp cải thiện sức khỏe tinh thần và thể chất, tạo nên một cộng đồng hạnh phúc và năng suất hơn. Hơn nữa, không gian xanh còn mang lại rất nhiều lợi ích cho môi trường, giúp điều chỉnh nhiệt độ, hấp thụ carbon và hạn chế dòng chảy nước mưa.

Một số ví dụ trong thực tiễn thế giới

Collection 14

Được thiết kế bởi Perkins Eastman, Collection 14 ở Washington, DC cho thấy việc phát triển khu dân cư định hướng đi bộ có thể triển khai ngay trong lòng các trung tâm đô thị náo nhiệt chỉ bằng cách sử dụng các công trình hiện có. Collection 14 giúp bảo tồn mặt tiền lịch sử của một số tòa nhà quan trọng đồng thời vẫn đáp ứng nhu cầu hiện đại. Tọa lạc trên một khu đất rộng 3/4 mẫu Anh, Collection 14 bao gồm 25.000 feet vuông diện tích thương mại, 6.000 feet vuông diện tích văn phòng, không gian tổ

chức sự kiện rộng 3.000 feet vuông và hơn 230 căn hộ (studio, một phòng ngủ, hai phòng ngủ); thiết kế có tính bền vững cao và thuận lợi tiếp cận phương tiện giao thông công cộng.

Dự án Sibley Square

Tương tự như Collection 14, dự án Sibley Square là một ví dụ đầy cảm hứng về cách cải tạo các công trình hiện có để đáp ứng nhu cầu đi bộ và nhiều mục đích khác. Được thiết kế bởi Nhóm Kiến trúc TAT, Sibley Square nằm trong một cửa hàng bách hóa cũ đã được cải tạo cho mục đích sử dụng hỗn hợp, gồm gần 200 đơn vị nhà ở hỗn hợp và giá cả phải chăng, cửa hàng bán lẻ, nhà hàng, cơ sở chăm sóc trẻ em, cửa hàng tạp hóa, văn phòng và thậm chí cả phòng trưng bày nghệ thuật. Sibley cũng có nhiều phương tiện giao thông công cộng phục vụ và nằm trong khoảng cách đi bộ đến một số công viên.

Dự án ACC Highland Campus

Khai trương vào năm 1971, Highland Mall ở Austin, Texas bắt đầu suy tàn vào đầu thế kỷ này khi sở thích của người mua sắm chuyển hướng sang nơi khác. Vào năm 2012, bất động sản này đã được mua lại bởi Cao đẳng Cộng đồng Austin, trường đã bắt đầu cải tạo để tích hợp trung tâm mua sắm cũ vào mạng lưới khuôn viên hiện tại và nhận thấy các trung tâm thương mại đã được thiết kế chú trọng đến khả năng đi bộ hơn. Địa điểm trung tâm mua sắm có nhiều lợi thế là gần các con đường lớn, và gần với phương tiện giao thông công cộng.

Ngày nay, ACC Highland đã hoàn thiện mọi thứ từ phòng thí nghiệm, lớp học đến nhà hàng và không gian văn phòng, cùng với nhiều lựa chọn nhà ở gần đó. Công viên và đường đi bộ tăng cường kết nối với thiên nhiên, thúc đẩy việc tập thể dục và hỗ trợ duy trì sức khỏe tinh thần của học sinh. Sinh viên có thể dễ dàng đến trường bằng hệ thống xe buýt công cộng

của Austin và tuyến MetroRail. Khuôn viên trường đại học tích hợp trung tâm thương mại này là minh chứng tuyệt vời về cách thiết kế các khu vực dân cư định hướng đi bộ bằng cách sử dụng các cấu trúc hiện có.

Dự án Infill on the Cut

Mặc dù vẫn đang trong giai đoạn lập kế hoạch, nhưng dự án Infill on the Cut của Gensler đã thay đổi cách nghĩ về nhu cầu đi bộ trong các khu phố. Được thiết kế để di chuyển qua chỉ trong 20 phút, Infill on the Cut dự kiến bao gồm 350 căn hộ, 80.000 feet vuông không gian bán lẻ và 18.000 feet vuông không gian xanh công cộng. Một trong những điều Gensler ưu tiên khi thiết kế dự án này là đảm bảo mọi người có thể vừa sống vừa làm việc trong hoặc gần khu dân cư bằng cách kết nối với mạng lưới giao thông hiện có.

Tóm lại, các khu vực dân cư định hướng đi bộ không phải là một ý tưởng mới, nhưng vẫn chưa được phát triển tương xứng, chủ yếu bởi quy hoạch đô thị tập trung vào ô tô và các tiêu chuẩn phân vùng dựa trên chức năng đã trở nên phổ biến trong nửa sau của thế kỷ XX, dẫn đến đường phố rộng hơn, ít lối đi bộ hơn và sự phát triển ngày càng tăng của các dự án đơn năng. Tuy nhiên, các khu vực dân cư định hướng đi bộ đã và đang ngày càng phổ biến; các nhà quy hoạch đô thị, người dân đã hiểu rất nhiều lợi ích về môi trường, kinh tế và sức khỏe gắn liền với các khu dân cư như vậy. Các khu dân cư này có thể giúp hồi sinh các trung tâm thành phố hoặc tái sử dụng các công trình không còn chức năng như trước, và giúp giải quyết nhiều vấn đề xã hội hiện đại.

Nguồn: <https://gbdmagazine.com/>

ND: Mai Anh

Thanh Đảo (Sơn Đông, Trung Quốc) áp dụng công nghệ để quản lý vi mô

Hiện nay, sự nghiệp đô thị hóa tại Trung Quốc đã bước vào giai đoạn sau, môi trường đô thị chất lượng cao trở thành yếu tố quan trọng để người dân an cư lạc nghiệp, quản lý đô thị vi mô, quản trị đô thị tinh tế đã trở thành định hướng chính trong công tác quản lý đô thị của chính phủ. Tuy nhiên, công tác quản lý đô thị có phạm vi rộng và rất đa dạng, các khâu quản lý thường phức tạp và dễ trùng lặp, mô hình quản lý giám sát truyền thống không thể đáp ứng nhu cầu quản trị tinh tế và những kỳ vọng mới của người dân về một đời sống đô thị tốt đẹp, tiến bộ hơn.

Trong những năm gần đây, thành phố Thanh Đảo, tỉnh Sơn Đông đã dựa trên việc triển khai dự án thí điểm xây dựng nền tảng dịch vụ quản lý vận hành đô thị tại Thanh Đảo của Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn để thúc đẩy mạnh mẽ việc tích hợp sâu rộng các giải pháp công nghệ thông tin như điện toán đám mây, Internet vạn vật, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo... vào công tác quản trị đô thị, xây dựng các nền tảng dịch vụ quản lý vận hành đô thị tích hợp dữ liệu, có chức năng hoàn thiện và hiệu quả xử lý cao. Thanh Đảo là địa phương đầu tiên trên cả nước có các hệ thống quản trị đô thị vượt qua tất cả cuộc nghiệm thu có nhóm chuyên gia Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn, mang lại kinh nghiệm điển hình cho công tác xây dựng nền tảng dịch vụ quản lý đô thị quốc gia.

Tích hợp dữ liệu, hình thành “bộ não quản trị đô thị thông minh”

Nền tảng Dịch vụ quản lý vận hành đô thị của thành phố Thanh Đảo xây dựng một trung tâm dữ liệu lớn về dịch vụ quản lý vận hành đô thị, thu thập các dữ liệu từ 18 chuyên ngành thuộc quản lý đô thị, 30 cấp sở, cục, ban, ngành của các quận, huyện trực thuộc thành phố, từ

đó phân loại và thiết lập 6.424 danh mục danh mục dữ liệu và 45 cơ sở dữ liệu đặc biệt. Tính đến nay, đã có 1.436 API (giao diện lập trình ứng dụng) có thể được chia sẻ sử dụng, với tổng khối lượng dữ liệu là 2.564G, cho phép tổng hợp và ứng dụng dữ liệu toàn ngành trong lĩnh vực quản lý đô thị. Nền tảng này được kết nối với các phương tiện IoT giám sát và cảm biến có liên quan chặt chẽ đến quản lý và an toàn vận hành đô thị như: hệ thống xe thu gom rác thải, phương tiện vệ sinh đường phố, trạm xăng, trạm sạc xe điện, trạm sưởi... trong thành phố; đồng thời được liên kết với hệ thống thiết bị đầu cuối thông minh như máy bay không người lái, phương tiện giám sát trực quan video... để thu thập dữ liệu động về vận hành và quản lý đô thị theo thời gian thực, hỗ trợ hiệu quả trong việc sử dụng các kịch bản ứng dụng, từ đó điều tiết, chỉ đạo, phân tích và ra quyết định.

Nền tảng thiết lập một sổ cái dữ liệu cho việc quản lý công trình nhà ở người dân, trong đó tích hợp các thông tin cơ bản toàn diện về môi trường vệ sinh, diện mạo cảnh quan, tiêu thụ điện năng, hệ thống sưởi và điều hòa, thực thi pháp luật. Sổ cái dữ liệu này được tích hợp 15 module và 1090 điểm chỉ báo có thể hiển thị trực quan giá trị dữ liệu ở thời điểm hiện tại, sự thay đổi giá trị dữ liệu theo chu kỳ, tốc độ tăng trưởng của từng điểm chỉ báo, đồng thời hỗ trợ phân tích đa chiều như sự phân bố, xu hướng, thời gian, phân tích cấu trúc chi tiết, từ đó nắm bắt một cách toàn diện và hiệu quả “nền tảng quản lý hộ gia đình” trong việc quản trị đô thị, giúp người dân nắm bắt được các dữ liệu và thông tin một cách cụ thể, tỉ mỉ, rõ ràng, và là căn cứ để ra các quyết định cho tiêu thụ, cư trú phù hợp.

Đẩy mạnh quản lý vi mô, quản lý tinh tế

Các ứng dụng công nghệ thông minh là



Nền tảng Dịch vụ quản lý vận hành đô thị thành phố Thanh Đảo



Hội nghị tập huấn vận hành nền tảng Dịch vụ quản lý vận hành đô thị thành phố Thanh Đảo

công cụ để thúc đẩy quản trị đô thị tinh tế, và cũng là chìa khóa để hiện thực hóa việc quản trị thống nhất một mạng lưới. Nền tảng Dịch vụ Quản lý Vận hành Đô thị thành phố Thanh Đảo đã liên tục xây dựng và cải tiến 34 kịch bản ứng dụng trong quản trị toàn ngành, bao gồm: quản trị hệ thống sưởi thông minh, khí đốt thông minh, tài sản dịch vụ thông minh, quản lý phế thải xây dựng, quản lý việc lập kế hoạch, nghiệm thu và vận hành, quản lý thực thi pháp luật và quản lý hành vi xây dựng trái phép; thúc đẩy quá trình định lượng các mục tiêu quản lý ngành, sàng lọc tiêu chuẩn và phân chia trách nhiệm rõ ràng, từ đó hiện thực hóa việc quản trị đô thị tinh tế, từ đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý đô thị.

Cụ thể, đối với quản lý vệ sinh môi trường đô thị, trong kịch bản giám sát tự động hóa vệ sinh đường bộ, thông qua việc tiến hành lắp đặt cảm biến tự động trên hơn 800 phương tiện vệ sinh cơ giới hóa trong toàn địa bàn thành phố, trạng thái vận hành của các phương tiện vệ sinh sẽ được thu thập theo thời gian thực và đối chiếu tự động với số cái vận hành điện tử, qua đó thực hiện tính toán và giám sát tự động tiến độ hoàn thành các công tác quét rác, làm sạch đường, phun nước... Kể từ khi kịch bản ứng dụng này được đề xuất, hiệu quả giám sát vệ sinh môi trường đã tăng gấp 16 lần so với quy trình giám sát quản lý thủ công trước kia, tỷ lệ bao phủ của giám sát thông minh trên các tuyến đường

huyết mạch chính và phụ đã tăng từ 5% lên 100%, tỷ lệ hoàn thành các công tác vệ sinh đường phố tăng từ 60% lên 95%. Trong kịch bản giám sát phân loại rác thải, hơn 5.600 điểm phân loại rác, 15.000 điểm thu gom, hơn 900 tuyến vận chuyển, 47 cơ sở xử lý rác thải trên toàn thành phố đã được đưa vào hệ thống giám sát kỹ thuật.

Nhằm nâng cao kỹ năng quản lý tinh tế, nền tảng cũng nghiên cứu khám phá và đưa ra thêm nhiều kịch bản quản lý công tác vệ sinh đường phố. Hơn 180 bộ thiết bị cảm biến giám sát bụi đường trực tuyến đã được lắp đặt trên hệ thống taxi để tiến hành kiểm soát một cách chính xác nhất tỷ lệ bụi trên hơn 1.800 con đường trong phạm vi thành phố. Thông qua cơ chế cập nhật dữ liệu giám sát 3 giây/1 lần, bản đồ đám mây tình trạng bụi mịn sẽ được hiển thị theo thời gian thực để mô tả trực quan tình trạng ô nhiễm bụi đường đô thị. Khi phát hiện tỷ lệ bụi trên một đoạn đường đô thị nào đó vượt quá tiêu chuẩn, hệ thống điều phối thông minh sẽ đưa ra các phương hướng giải quyết tương ứng cho đội công tác vệ sinh để tăng tần suất hoạt động xử lý dựa trên mức độ và tình trạng ô nhiễm.

Mở rộng và nâng cấp dịch vụ để quản trị tốt các đô thị lớn

Để giải quyết vấn đề quản trị ở các đô thị lớn, cần áp dụng mô hình quản lý vi mô, tinh tế nhằm khiến cho các đô thị trở nên tươi đẹp, đáng sống, bên cạnh đó, tăng cường sử dụng các dịch vụ



Trung tâm chỉ huy Lưu trữ đám mây thuộc nền tảng Dịch vụ quản lý vận hành đô thị thành phố Thanh Đảo

thông minh để quản lý ổn định đô thị.

Nhằm thúc đẩy sự tham gia của người dân vào quản lý đô thị, đồng thời cung cấp cho người dân các mô hình dịch vụ quản lý tinh tế, đa dạng, thành phố Thanh Đảo đã xây dựng và phát triển ứng dụng “Thanh Đảo tươi đẹp” trên nền tảng dịch vụ quản lý vận hành đô thị, trong đó bao gồm đầy đủ và đa dạng các loại hình dịch vụ đô thị như: dịch vụ dọn phòng, truy vấn phân loại rác, điều hướng nhà vệ sinh công cộng, thống kê thời gian chiếu sáng, truy cứu các gian hàng tiện lợi, dịch vụ quảng cáo; qua đó, mọi nhu cầu của người dân được thực hiện nhanh gọn, tiện lợi bằng phương thức trực tuyến “đạt được mục tiêu nhu cầu chỉ bằng một cú nhấp chuột, một cú chạm màn hình”, để các dịch vụ quản lý đô thị “nằm trong tầm tay bạn”. Trong đó, người dân có thể báo cáo các vấn đề quản lý đô thị thông qua việc cung cấp hình ảnh trên module chuyên mục “Tôi chụp ảnh thành phố của tôi”, đồng thời kiểm tra được tiến trình xử lý bất cứ khi nào thông qua smartphone, hiện thực hóa một quy trình quản lý khép kín bao gồm báo cáo - hỏi đáp - kiểm tra - xử lý về



Các chức năng của ứng dụng “Thanh Đảo tươi đẹp”

các vấn đề quản trị đô thị. Kể từ khi đi vào hoạt động, module “Tôi chụp ảnh thành phố của tôi” đã tiếp nhận và xử lý thành công hơn 88.000 khiếu nại của người dân, tạo động lực quốc gia lớn trong quản trị đô thị tinh tế.

Tập trung vào các vấn đề về quản lý tài sản và quản trị cơ sở, thành phố Thanh Đảo đã xây dựng hệ thống “Sở hữu thông minh” trên nền tảng dịch vụ quản lý vận hành đô thị, thực hiện các chức năng như bỏ phiếu điện tử, đánh giá chất lượng dịch vụ tài sản và công bố trực tuyến các vấn đề về tài sản. Toàn bộ quy trình giải quyết các điểm yếu, hạn chế trong quản lý tài sản, thành lập ủy ban chủ sở hữu, bỏ phiếu, nộp hồ sơ, khắc dấu, mở tài khoản, công bố thu nhập và giám sát thu chi trong toàn quá trình. Từ đó, các vấn đề sẽ luôn được thảo luận kỹ càng, khó khăn được giải quyết từng bước, tạo dựng một vòng tròn đồng tâm về tham vấn, quản trị và chia sẻ chung trong nền tảng dịch vụ quản lý vận hành đô thị.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
tháng 11/2023
ND: Ngọc Anh*

Những sáng kiến sinh thái của các siêu đô thị trên thế giới

Taxi “xanh”, năng lượng từ rác thải sinh hoạt, chiến dịch phủ xanh và hệ thống pin mặt trời trên tháp Eiffel... là những sáng kiến môi trường rất “đắt giá” của các siêu đô thị trên thế giới.

Oslo (Na Uy): đèn đường thông minh và năng lượng từ rác thải

Hơn 10 nghìn ngọn đèn chiếu sáng trên các đường phố chính của thủ đô Na Uy được kết nối trong một hệ thống điều khiển bởi một máy chủ trung tâm có khả năng tính toán các điều kiện thời tiết cũng như các nhu cầu của khách hàng, của các cửa hàng - cửa hiệu và quán cà phê nằm gần. Toàn bộ bóng đèn trong hệ thống chiếu sáng được thay thế bằng các bóng đèn natri áp suất cao.

Độ sáng của mỗi ngọn đèn đường có thể được điều chỉnh khi cần thiết. Những ngọn đèn đường này khá đơn giản trong vận hành; và toàn bộ hệ thống cho phép nhận biết trước khi nào thiết bị cần thay thế. Với hệ thống chiếu sáng thông minh, Oslo bước vào danh sách là một trong những thành phố giảm thiểu được nhu cầu tiêu thụ năng lượng, đồng thời giảm phát thải khí nhà kính.

Ngoài hệ thống chiếu sáng thông minh, tại Oslo, chương trình “Năng lượng từ rác thải” cũng đang được triển khai thực hiện. Chương trình này cho phép tiếp nhận năng lượng để sưởi ấm từ hơn 70% lượng rác thải đã qua xử lý. Theo chương trình, tại các bãi chôn lấp nghiêm cấm tiếp nhận rác thải phân hủy vi sinh, mà chất thải này cần được vận chuyển tới các nhà máy vi sinh - nơi xử lý rác thành nhiên liệu cho hệ thống xe buýt công cộng trong thành phố. Khí metan được hình thành tại các bãi rác được chuyển theo đường ống tới các nhà máy đốt rác - nơi loại khí này được tận dụng như nguồn nhiên liệu bổ sung.

New York (Mỹ): cấm sử dụng bao bì xốp

New York trở thành thành phố đầu tiên tại Mỹ chính thức cấm sử dụng bao bì xốp để gói, bọc các vật dụng từ 1/7/2015. Theo cựu Thị trưởng New York - ngài Bill de Blasio về vấn đề bao bì chất liệu hạt bọt xốp không thể tái chế, thị trường thứ cấp để sử dụng các bao bì này cũng sẽ không tồn tại, do việc phân hủy các bao bì này kéo dài rất nhiều năm.

Mỗi năm, tại New York có tới hơn 30 nghìn tấn bao bì nhựa xốp được thải ra. Việc cấm loại bao bì này cũng đã có hiệu lực tại nhiều thành phố Mỹ khác như San Fransisco, Seattle, Portland.

Hardenberg (Hà Lan): taxi sinh thái và hệ thống nhiên liệu thông minh cho các tòa nhà

Tại một trong những thành phố lớn nhất của xứ sở hoa tulip đã triển khai dự án taxi xanh, với đội ngũ xe hoàn toàn là các xe chạy điện. Hành khách có thể vẫy xe trên bất cứ tuyến đường nào trong thành phố, hoặc có thể đặt xe qua điện thoại. Hệ thống taxi xanh ngoài vai trò là phương tiện giao thông thông thường còn kiêm thêm chức năng chuyên phục vụ khách tham quan; trên đó du khách có thể thực hiện chuyến đi quanh Hardenberg; chẳng hạn tham quan tòa nhà thị chính của thành phố - nơi quanh năm bầu không khí tươi mát được duy trì nhờ hệ thống nhiên liệu độc lập và hệ thống điều hòa thông khí hoạt động thông qua các mạch nước ngầm dưới đất. Các đường ống được bố trí theo chu vi tòa nhà cho phép sưởi ấm các căn phòng bên trong về mùa đông, và làm dịu mát không khí về mùa hè. Đây là một trong những công trình đạt tiêu chuẩn sinh thái đầu tiên của châu Âu; một điểm đến thú vị đối với khách trong và ngoài nước.

Tokyo (Nhật Bản): đường ống dẫn nước hiệu quả cao và bãi giữ xe đạp ngầm dưới lòng đất



Dự án “xanh hóa” Paris (Pháp) của Vincent Callebaut



Tòa thị chính “xanh” Hardenberg (Hà Lan)

Nhật Bản được biết đến là đất nước có rất nhiều kinh nghiệm trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị. Tại thủ đô Tokyo, một trong những hệ thống cấp nước đạt hiệu quả cao nhất thế giới đã được xây dựng. Các chuyên gia hàng đầu của Bộ Đất đai, Hạ tầng, Giao thông & Du lịch Nhật Bản đã nghiên cứu đưa vào hệ thống những giải pháp hiện đại nhất nhằm kiểm tra các vị trí bị rò rỉ; các thiết bị dự báo thông minh tình trạng của các đường ống nước, giúp định vị và sửa chữa nhanh theo nguyên tắc giải quyết vấn đề đạt kết quả trong ngày. Ước tính trong năm 2014, với hệ thống cấp nước mới, lượng nước bị thất thoát trong nội đô giảm đi một nửa.

Mới đây, cũng tại Tokyo, một bãi giữ xe ngầm dành cho xe đạp có khả năng kháng các trận động đất tới 8,5 độ Richter đã được xây dựng thử nghiệm. Hệ thống Eco - cycle underground park được điều khiển chỉ bằng một nút bấm duy nhất - chủ xe bấm mã code và đưa xe đạp vào bãi chỉ trong vòng 08 giây đồng hồ. Biện pháp trông giữ này giúp giảm tải các bãi gửi xe đạp và làm thông thoáng hơn các tuyến phố, chống nạn trộm cắp. Chiều rộng bãi đỗ không quá 7m, nhưng bãi đỗ được thiết kế để có thể lưu giữ tới 200 chiếc xe đạp cùng một lúc.

Paris (Pháp): kế hoạch phủ xanh và các pin mặt trời trên đỉnh tháp Eiffel

Dự án “xanh hóa” thủ đô của nước Pháp

(Smart city) do Tập đoàn Vincent Callebaut nghiên cứu trong khuôn khổ chương trình Climate Energy. Tới năm 2050, Paris sẽ trở thành đô thị sinh thái an toàn nhất trên thế giới. Ý tưởng này khiến nhiều người liên tưởng tới những thước phim khoa học viễn tưởng. Tuy vậy, Vincent Callebaut rất tin tưởng việc hiện thực hóa dự án hoàn toàn khả thi mà không hề làm mất đi vẻ đẹp vốn có cũng như diện mạo hiện tại của Paris. Dự án bao hàm cả công nghệ làm sạch nước mưa, tạo ra ánh sáng, làm mát và sưởi ấm nhân tạo, tạo phát năng lượng mặt trời. Dự án cũng gồm những thiết kế vườn treo từ dưới đất đi lên theo chiều cao các công trình, với các loại thực vật xanh tươi quanh năm. Ở thời điểm hiện tại, khi dự án đang nhận được sự quan tâm của người dân Pháp và là chủ đề thảo luận tại rất nhiều Hội nghị cấp quốc gia, thì trên tháp Eiffel - tại vị trí du khách có thể dạo chơi ngắm nhìn toàn cảnh Paris tráng lệ - nguồn năng lượng tái tạo đã được thiết lập. Các chuyên gia đã thiết kế và lắp đặt tại đây một số máy phát chạy bằng sức gió; và đang xúc tiến việc lắp đặt bốn panel pin mặt trời lớn. Hệ thống nước sinh hoạt vận hành bên trong tòa tháp sẽ hoàn toàn sử dụng nước mưa qua xử lý làm sạch; còn việc chiếu sáng toàn bộ ngọn tháp biểu tượng của Paris sẽ do hệ thống đèn hai cực đảm nhiệm. Bằng các biện pháp này, các tác giả dự án cải tạo và nâng cấp tháp Eiffel vừa đảm bảo tính hiện đại của dự án, vừa góp

phần giảm thiểu tổng lượng phát thải carbon của công trình này.

London (Anh): năng lượng tại các tuyến đường dành cho người đi bộ

Tại Thủ đô London (Vương quốc Anh), một số công trình ga xe điện ngầm bỏ hoang sau Thế chiến 2 đã được cải tạo lại thành các tuyến đường hầm dành cho khách bộ hành và phương tiện xe đạp. Dự án do Tập đoàn Gensler đề xuất sẽ góp phần nâng cao mức độ an toàn giao thông đường bộ, giảm ùn tắc. Bên cạnh đó, các tác giả dự án còn nghiên cứu phương án sử dụng động năng (năng lượng động lực) của chính những người đi bộ; thông qua các vật liệu đặc biệt, năng lượng phát sinh từ các bước chân được chuyển hóa và thấp sáng cho các tuyến đường này.

Hồng Kông (Trung Quốc): giảm giá cho nhiên liệu sạch

Chính phủ Trung Quốc đề xuất các tàu biển đi qua cảng Hồng Kông nếu sử dụng nhiên liệu sạch thay thế sẽ được giảm (tối đa tới 50%) mức phí ra vào cảng. Tại Hồng Kông, từ nhiều năm nay, Chính phủ đã thực thi chính sách bảo vệ môi trường sinh thái rất quy mô và bài bản, nhằm mục đích trước tiên là cải thiện chất lượng bầu không khí của thành phố cảng.

Việc giảm mức phí cho các tàu biển khi qua cảng Hồng Kông là một trong những điểm đáng chú ý trong toàn bộ chính sách bảo vệ môi trường sinh thái của Chính phủ. Ngoài ra, tại Hồng Kông, các dòng xe hơi có mức thải khí độc hại cao cũng bị nghiêm cấm. Để hỗ trợ chủ xe thay thế phương tiện giao thông cá nhân của mình Nhà nước dành một khoản tiền đặc biệt trợ vốn cho họ.

Singapore (Singapore): xây dựng sinh thái được đưa vào các hợp đồng thuê mua

Chính quyền Singapore đã thông qua dự luật về các công trình nhà ở sinh thái. Những ngôi nhà được bảo vệ tránh nền nhiệt nhiệt đới bằng các màu sơn (trắng), bằng biện pháp lựa

chọn hướng nhà phù hợp để tránh ánh nắng mặt trời tối đa và yêu cầu “mái xanh” lần đầu tiên đã trở thành quy định bắt buộc trong lĩnh vực xây dựng nhà ở.

Hệ thống thu gom nước mưa trong các công trình nhà ở sẽ tận dụng nguồn nước này để phục vụ sinh hoạt của người dân trong nhà; năng lượng mặt trời được vận dụng để vận hành thang máy, chạy các bơm thủy lực và chiếu sáng ngôi nhà.

Chính phủ Singapore rất ủng hộ các chủ đầu tư, chủ “công trình xanh”, có những chính sách tài trợ đặc biệt ngay khi dự án bước vào giai đoạn triển khai. Luật mới của Singapore còn cho phép cho thuê các panel pin mặt trời cũng như các linh kiện, thiết bị đi kèm với ngôi nhà sinh thái, giúp hoàn vốn đầu tư nhanh hơn thông qua việc bán năng lượng cho khách hàng có nhu cầu.

Chiến dịch phủ xanh của Copenhagen (Đan Mạch)

Copenhagen đang tranh đua cùng Vancouver danh hiệu thành phố sinh thái nhất thế giới - tới năm 2025 Chính quyền thành phố lên kế hoạch biến Copenhagen thành siêu đô thị đầu tiên trên thế giới đạt chỉ số phát thải CO₂ bằng không. Để thực hiện mục tiêu này, tại Copenhagen đã thông qua “chiến dịch mái nhà xanh” - trong đó, thiết kế của toàn bộ các công trình xây dựng mới đều cần có yếu tố phủ xanh nhất định.

Một phần ba cư dân Copenhagen sử dụng xe đạp làm phương tiện giao thông cá nhân. Trong thành phố, hơn 400km đường dành riêng cho xe đạp đã được xây dựng. Tại đây còn quy hoạch những công viên cây xanh xen với các ô phố tạo nên những dải xanh tươi mát dành riêng cho người đi bộ và đi xe đạp.

Tác giả: Nadia Radnikova

Nguồn: Tạp chí Unido Russia tháng 3/2022

ND: Lê Minh

THỨ TRƯỞNG BÙI XUÂN DŨNG DỰ LỄ KỶ NIỆM 60 NĂM NGÀY THÀNH LẬP VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG

Ngày 17/11/2023



Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng tặng Cờ Thi đua của Bộ Xây dựng cho Viện Khoa học công nghệ xây dựng



Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng phát biểu tại buổi lễ